CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Địa chỉ; Số 02 Bích Câu, P.Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội
Tel: +84 24.37321099; Fax: +84 24.37321083

Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020

CÔNG TY C° PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Digitally signed by CÔNG TY C° PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
DN: cn=CÔNG TY C° PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG, c=VN
Reason: New
Location:
Date: 2020-06-30 20:14:07:00

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giao Nhận Vận Tải Ngoại Thương (VNT Logistics)

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 30/6/2020 và kết quả biểu quyết tại Đại hội

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương được tổ chức tại trụ sở công ty số 2 Bích Câu, Đống Đa, Hà Nội.

Vào lúc: 9h30 giờ , ngày 30 tháng 06 năm 2020.

- Tổng số Cổ đông trực tiếp tham dự và Đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự Đại hội vào thời điểm 9h30 ngày 30/6/2020 có cổ đông, đại diện cho 11.311.855 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,11% tổng số vốn điều lệ Công ty, đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Một số chỉ tiêu chủ yếu :

Doanh thu : 700 tỷ

Lợi nhuận : 8 tỷ

Cổ tức : 12% bằng tiền mặt và/hoặc cổ phiếu

2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh 2019 và phương án kinh doanh 2020

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.

4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2019 của Công ty đã được kiểm toán.

5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 cụ thể như sau:

1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước còn lại	Đồng	22.364.375.453
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	Đồng	4.105.672.945
3	Trích quỹ HĐQT/ BKS	Đồng	500.000.000
4	Trích quỹ dự trữ vốn điều lệ	Đồng	1.000.000.000
5	Chi cổ tức 12% bằng tiền mặt	Đồng	14.272.326.000
6	Lợi nhuận còn lại .	Đồng	**10.697.722.401**

6. Thông qua tờ trình phê chuẩn quỹ hoạt động HĐQT, BKS

Năm 2019 là: 500.000.000 đ và năm 2020 là: 500.000.000 *đ (Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế sẽ được trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 quyết định mức thưởng nếu vượt.)*

7. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi chi tiết như sau:

Đợt 1 (Quý III,IV/2020):

Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty:

Công ty Cổ phần CP Cảng Mipec.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính.

Đợt 2 (Trong năm 2021):

Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

Trả một phần khoản vay các ngân hàng nhằm cải thiện tình hình tài chính;

Trả một phần nợ nhà cung cấp;

- Thông tin về đợt phát hành

1.Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương
2. Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi, không có tài sảm đảm bảo
3. Hình thức trái phiếu	Trái phiếu ghi sổ
4. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam
5. Phương thức phát hành trái phiếu	Trực tiếp phát hành theo phương thức phát hành ra công chúng theo quy định của pháp luật.
6. Số đợt phát hành	02 đợt
7. Tổng giá trị trái phiếu chào bán	120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng) - Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 - Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021
8. Mệnh giá trái phiếu	100.000 đồng/trái phiếu
9. Số lượng trái phiếu chào bán	1.200.000 Trái phiếu.
10. Đối tượng chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông của công ty tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua Trái phiếu chuyển đổi. Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc trước ngày cuối cùng của thời hạn nộp tiền mua Trái phiếu theo thông báo của Công ty.
11. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu	- Dự kiến Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 - Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 01 (tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu). - Dự kiến Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021 - Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 01 (tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu). Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán Trái phiếu và số lượng trái phiếu chào bán thực tế của từng đợt phát hành. Ủy quyền Hội đồng quản trị chi tiết tỷ lệ thực hiện chào bán Trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu phù hợp để đảm bảo tổng giá trị trái phiếu chào bán từng đợt theo Phương án này.
12. Ngày phát hành	Dự kiến trong năm 2020 và 2021, sau khi có chấp thuận của UBCKNN. Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020

<table>
<tr><td></td><td>Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021
Thời gian chào bán dự kiến của từng đợt không kéo dài quá 90 ngày.
Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá mười hai (12) tháng.</td></tr>
<tr><td>13. Nguyên tắc làm tròn trái phiếu và phương án xử lý trái phiếu lẻ và trái phiếu không chào bán hết</td><td>Trái phiếu được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, trái phiếu lẻ sẽ tự động hủy bỏ.
Số trái phiếu không chào bán hết sẽ tự động hủy bỏ.</td></tr>
<tr><td>14. Thời hạn trái phiếu</td><td>02 năm kể từ ngày phát hành</td></tr>
<tr><td>15. Giá chào bán</td><td>Bằng mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu</td></tr>
<tr><td>16. Lãi suất trái phiếu</td><td>7%/ Năm</td></tr>
<tr><td>17. Thanh toán lãi trái phiếu</td><td>Lãi Trái phiếu được thanh toán 01 năm/lần, vào:
Ngày tròn năm thứ nhất kể từ ngày phát hành Trái phiếu của đợt phát hành.
Ngày Đáo Hạn của Trái phiếu trong đợt phát hành đó.</td></tr>
<tr><td>18. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu</td><td>Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức phát hành và nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác (bao gồm các nguồn thu từ việc huy động vốn) để thanh toán Gốc trái phiếu trong trường hợp Nhà đầu tư lựa chọn không chuyển đổi và lãi Trái phiếu khi đến hạn.</td></tr>
<tr><td>19. Biện pháp đảm bảo</td><td>Trái phiếu không có tài sản đảm bảo</td></tr>
<tr><td>20. Phương án sử dụng vốn</td><td>Số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu dự kiến 120.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng chi tiết như sau:
- Đợt 1 (Quý III,IV/2020): Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty và Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:
<table>
<tr><th>STT</th><th>Tên công ty/ Ngân hàng</th><th>Giá trị góp vốn/ thanh toán (VNĐ)</th><th>Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành</th></tr>
<tr><td>I</td><td>Góp thêm vốn vào các công ty</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>1</td><td>Công ty Cổ phần CP Cảng Mipec</td><td>36.000.000.000</td><td>Trong năm 2020 – 2021</td></tr>
</table>
</td></tr>
</table>

	2	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	20.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
	II	Tái cơ cấu lại các khoản nợ		
	3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	4.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
	Tổng cộng		**60.000.000.000**	

- Đợt 2 (Trong năm 2021): Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

STT	Tên đối tác/ Ngân hàng	Giá trị thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	50.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
2	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)	10.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
Tổng cộng		**60.000.000.000**	

21. Ngày chuyển đổi	Ngày đáo hạn của Trái phiếu chuyển đổi. Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn ngày chuyển đổi phù hợp.
22. Quyền chuyển đổi	Tại Ngày chuyển đổi, Trái phiếu chuyển đổi được tự động chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương
23. Giá chuyển đổi, Phương pháp xác định giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi được xác định bằng 80% Giá trị sổ sách của Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương trên báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc soát xét gần nhất tính đến mỗi Ngày chuyển đổi, nhưng trong mọi trường hợp không cao hơn 15.000 Đồng/ Cổ phần.
24. Tỷ lệ chuyển đổi	Tỷ lệ chuyển đổi = Mệnh giá trái phiếu/Giá chuyển đổi

25. Điều chỉnh giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo Điều khoản chống Pha loãng dưới đây trong trường hợp giá trị sổ sách nêu trên chưa phản ánh các sự kiện pha loãng được áp dụng. HDQT sẽ xác định giá chuyển đổi chính thức và thông báo tại mỗi Thông báo chuyển đổi Trái phiếu.
26. Điều khoản chống pha loãng	Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu VNT trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu; Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành; Trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc tiền mặt; Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau: Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * PRt/PR(t-1) Trong đó: PR(t-1) là giá đóng cửa của cổ phiếu VNT trước ngày của các ngày hưởng quyền nêu trên. PRt là giá tham chiếu đã được điều chỉnh của cổ phiếu VNT tại các ngày không hưởng các quyền nêu trên.
27. Phát hành cổ phiếu tại thời điểm chuyển đổi	Tại thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho số trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó. Đồng thời công ty cũng thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi: Khi chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động hủy bỏ.
28. Chuyển nhượng trái phiếu	Trái phiếu tự do chuyển nhượng. Tỷ lệ sở hữu trái phiếu của Nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 49% tổng số trái phiếu được phát hành.
29. Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ quy định ở trên và được UBCKNN chấp thuận.

	Đến ngày chuyển đổi, trái phiếu sẽ tự động chuyển đổi thành cổ phiếu đứng tên người sở hữu trái phiếu tại ngày chốt danh sách để thực hiện chuyển đổi. Người sở hữu trái phiếu chuyển đổi được quyền chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp chuyển nhượng, cho, tặng chỉ được thực hiện khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày phát hành.
30. Cam kết công bố thông tin	Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương cam kết sẽ công bố thông tin về đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi theo đúng quy định về công bố thông tin của pháp luật hiện hành.
31.Quy định về Niêm yết trái phiếu	ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn thời điểm phù hợp tiến hành các thủ tục đăng ký trái phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Niêm yết trái phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán.
32.Ủy quyền cho Hội đồng quản trị	Quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán trái phiếu và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu với UBCKNN. Chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến Phương án Phát hành theo yêu cầu của các cơ quan chức năng để việc huy động vốn được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định. Triển khai việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo quy định của pháp luật. Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc thanh toán lãi định kỳ theo điều khoản điều kiện Trái phiếu phát hành. Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán, và các thủ tục khác liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ và giấy phép hoạt động của Công ty.

	Tiến hành các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ của công ty tại cơ Phòng đăng ký kinh doanh –Sở kế hoạch Đầu tư và các công việc khác có liên quan.

8. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán 2020

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2020.

9. Thông qua nội dung sửa đổi điều lệ như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN THAY ĐỔI
1.	**Điểm h Điều 1**	h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;	h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ;
2.	**Điểm d Khoản 1 Điều 15**	d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.	d. Kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.
3.	**Khoản 3 Điều 18**	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử

		của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
4.	**khoản 2 Điều 21**	2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.	2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho Thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí Quy chế bầu cử. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Thành viên quản trị hoặc Kiểm soát viên

			cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ này.
5.	**Khoản 3 Điều 18**	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất [mười lăm (15)] ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

6.	**Điểm a Khoản 2 Điều 27**	a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;	a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
7.	**Bổ sung Điều 35a**		**Điều 35a. Thư ký công ty** Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị và/hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyển dụng hoặc chỉ định Thư ký Công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm thư ký vào bất kỳ thời điểm nào nhưng không trái với các quy định pháp luật về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy

			từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm: 1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. 2. Tư vấn về thủ tục các cuộc họp. 3. Tham dự các cuộc họp. 4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp. 5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định

			của pháp luật và Điều lệ Công ty.

10. Thông qua nội dung sửa đổi quy chế quản trị nội bộ như sau:

STT	NỘI DUNG	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN THAY ĐỔI
1.	**Điều 5**	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên website của Công ty. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ động	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo, đồng thời công bố trên website của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông
2.	**Bổ sung Khoản 2, 3 Điều 6**		2. Cổ đông chọn hình thức đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm: - Tham dự biểu quyết và bầu trực tiếp tại cuộc họp. - Tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình

			thức điện tử khác theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành. 3. Các cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Đối với ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện việc ủy quyền tại hệ thống điện tử theo quy định tại Quy chế ủy quyền điện tử do Công ty ban hành.
3.	**Điều 7**	Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã cổ đông tham	Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử,

		dự, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số phiếu biểu quyết của cổ đông đó, các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội và có đóng dấu treo của Công ty. Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai các vấn đề cần biểu quyết theo chương trình họp của Đại hội, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết các vấn đề trên bằng cách giơ phiếu biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của Chủ toạ Đại hội đồng thời đánh dấu vào phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.	trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của cổ đông, đại diện theo ủy quyền đó. Trường hợp cổ đông đăng ký họp trực tuyến được phải theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành. Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai từng vấn đề cần biểu quyết theo chương trình họp của Đại hội. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có thể bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác trong trường hợp ĐHĐCĐ được tổ chức thông qua đại hội trực tuyến. Đối với trường hợp bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện bỏ phiếu

			điện tử đối với các nội dung biểu quyết, bầu cử theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành
4.	**Bổ sung khoản 4 Điều 16**		1. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Thành viên quản trị cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ.
5.	**Khoản 2 Điều 27**	2.Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể	2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Kiểm soát viên cần bầu thì việc bầu Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu

		cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng cử viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.	dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ.
6.	**Điều 45**	Quy chế này gồm 9 chương 45 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2018.	**Bổ sung** Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành, Quy chế ủy quyền điện tử. Quy chế sửa đổi này gồm 9 chương 45 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2020.

11. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT.BKS
12. Bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS:
- Ông Trương Minh Long trúng cử thành viên HĐQT.
- Ông Thái Văn Toàn đã trúng cử thành viên BKS .

Nghị quyết này đã được đại biểu biểu quyết thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương ngày 30/6/2020. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện thành công Nghị quyết này

CHỦ TỊCH ĐOÀN

M.S.D.N: 0101352858 C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Q.ĐỐNG ĐA-TP.HÀ NỘI

NGUYỄN XUÂN GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Địa chỉ; Số 02 Bích Câu, P.Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội
Tel: +84 24.37321099; Fax: +84 24.37321083

Số: 01/2020/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 30 ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Công ty - Số 2 Bích câu, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà nội, đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương.

I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

1. Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội:

- Quý vị cổ Cổ đông của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành

2. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội.

Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả như sau:

- Tổng số Cổ đông theo danh sách chốt đến ngày 01/6/2020 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương là 156 cổ đông, sở hữu 11.893.605 cổ phần.

- Tổng số Cổ đông trực tiếp tham dự và Đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự Đại hội vào thời điểm 9h30 ngày 30/6/2020 có 10 cổ đông, đại diện cho 11.311.855 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,11% tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 102 Luật Doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương về điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông thì tỷ lệ 95,11% là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

3. Bà Lê Thị Hương Lan đã thông qua Quy chế Đại hội:

Kết quả biểu quyết :

Tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không ý kiến : 0%

4. Bà Lê Thị Hương Lan, thay mặt Ban tổ chức giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử để Đại hội thông qua gồm:

- Đoàn chủ tịch:
  1. Ông Nguyễn Xuân Giang Chủ tọa
  2. Ông Trần Công Thành Thành viên
- Ban kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử gồm:
  1. Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim: Trưởng ban
  2. Bà Nguyễn Thu Hiền : Thành viên
  3. Bà Lục Thị Minh Trang : Thành viên

Kết quả biểu quyết :

Tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không ý kiến : 0%

5. Bà Lê Thị Hương Lan đã thông qua Chương trình đại hội :

Kết quả biểu quyết :

Tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không ý kiến : 0%

6. Chủ toạ đoàn chỉ định Ban Thư ký Đại hội để hỗ trợ Chủ tịch đoàn ghi chép , tiếp nhận ý kiến cổ đông , dự thảo biên bản và Nghị quyết đại hội gồm :

- Bà Lê Thị Hương Lan

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Phần 1:

Ông Nguyễn Xuân Giang – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị;

Ông Trần Công Thành- Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của Ban điều hành.

Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim thay mặt Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2019 của Công ty đã được kiểm toán;

Phần 2: Trình bày các tờ trình:

- Tờ trình phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi 2020
- Tờ trình phân phối lợi nhuận 2019
- Tờ trình quỹ hoạt động HĐQT, BKS
- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán
- Tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ 2020
- Tờ trình sửa đổi bổ sung quy chế nội bộ 2020
- Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT,BKS

Đại hội tiến hành thảo luận góp ý cho các Báo cáo, Tờ trình.

Chủ toạ giải đáp các câu hỏi của các cổ đông. Do tình hình kinh doanh khó khăn nên HĐQT đề xuất Đại hội cổ đông điều chỉnh lại một số chỉ tiêu trên Kinh doanh chốt trong tờ trình:

- Doanh thu: 700 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế: 8 tỷ

Phần 3: Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS

-Thông qua Quy chế bầu cử:

Kết quả biểu quyết :

Tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không ý kiến : 0%

-Thông qua danh sách bầu cử thành viên HĐQT và BKS

Kết quả biểu quyết :

Tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không ý kiến : 0%

Phát phiếu bầu

Đại hội nghỉ giải lao để Ban Kiểm phiếu làm việc.

Phần 4 : Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử:

Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim- Trưởng ban Kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu và kết quả bầu cử như sau :

A. Kiểm phiếu biểu quyết :

STT	Nội dung	Tổng số cổ phần biểu quyết:					
		Tán thành	Tỷ lệ (%)	Không Tán thành	Tỷ lệ (%)	Không có ý kiến	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2019 và phương hướng 2020 của Hội đồng quản trị	100%	0	0	0	0	0
2	Báo cáo kết quả thực hiện 2019 và phương hướng 2020 của Ban giám đốc	100%	0	0	0	0	0
3	Báo cáo Ban kiểm soát	100%	0	0	0	0	0
4	Báo cáo tài chính 2019 đã kiểm toán	100%	0	0	0	0	0
5	Tờ trình phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi 2020	100%	0	0	0	0	0

6	Tờ trình phân phối lợi nhuận 2019	100%	0	0	0	0	0
7	Tờ trình quỹ hoạt động HĐQT, BKS	100%	0	0	0	0	0
8	Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán	100%	0	0	0	0	0
9	Tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ 2020	100%	0	0	0	0	0
10	Tờ trình sửa đổi bổ sung quy chế nội bộ 2020	100%	0	0	0	0	0
11	Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT,BKS	100%	0	0	0	0	0

B. Kiểm phiếu bầu cử :

Danh sách ứng cử/đề cử HĐQT

- Ông: Trương Minh Long

Ban kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu HĐQT, giám sát quá trình bầu, thu hồi lại phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:

Tổng số phiếu bầu ra: 10 phiếu, đại diện cho 11.311.855 cổ phần (tương đương 11.311.855 quyền biểu quyết) bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- Số phiếu bầu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 11.311.855 cổ phần (tương đương 11.311.855 quyền biểu quyế), bằng 100% số cổ phần tam dự có quyền biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần (tương đương 0 quyền biểu quyết), bằng 0% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu:

Họ và tên	Tổng số quyền biểu quyết (Cổ phần)	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông biểu quyết (Người)
Trương Minh Long	11.311.855	100	10

Như vậy, ông có tên sau đây đã trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương

+ Ông Trương Minh Long

Ban kiểm phiếu xin cảm ơn đoàn và chịu mọi trách hiệm về sự khách quan, trung thực và chính xác trong quá trình kiểm phiếu trước toàn thể Đại hội và trước pháp luật.

Danh sách ứng cử BKS

- Ông: Thái Văn Toàn

Ban kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu BKS, giám sát quá trình bầu, thu hồi lại phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:

Tổng số phiếu bầu phát ra: 10 phiếu, đại diện cho 11.311.855 cổ phần (tương đương 11.311.855 quyền biểu quyết) bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết

Trong đó:

- Số phiếu bầu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 11.311.855 cổ phần (tương đương 11.311.855 quyền biểu quyết), bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần (tương đương 0 quyền biểu quyết), bằng 0% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu:

Họ và tên	Tổng số quyền biểu quyết (Cổ phần)	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông biểu quyết (Người)
Thái Văn Toàn	11.311.855	100	10

Như vậy, ông có tên sau đây đã trúng cử trưởng BKS nhiệm kỳ 2018-2023 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương:

Ông Thái Văn Toàn

Phần 5: Thư ký đoàn đã đọc và thông qua dự thảo Biên Bản Đại Hội .

III. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI :

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu và kết quả bầu cử trên các nội dung sau đã được Đại hội cổ đông thông qua:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT thực hiện năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
   Một số chỉ tiêu chủ yếu :
   Doanh thu : 700 tỷ
   Lợi nhuận : 8 tỷ
   Cổ tức : 12% bằng tiền mặt và/hoặc cổ phiếu
2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh 2019 và phương hướng kinh doanh 2020 *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2019 của Công ty đã. được kiểm toán *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 cụ thể như sau:

1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước còn lại	Đồng	22.364.375.453
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	Đồng	4.105.672.945
3	Trích quỹ HĐQT/ BKS	Đồng	500.000.000
4	Trích quỹ dự trữ vốn điều lệ	Đồng	1.000.000.000
5	Chi cổ tức 12% bằng tiền mặt	Đồng	14.272.326.000
6	Lợi nhuận còn lại .	Đồng	**10.697.722.401**

6. Thông qua tờ trình phê chuẩn quỹ hoạt động HĐQT, BKS
Năm 2019 là: 500.000.000 đ và năm 2020 là: 500.000.000 *đ*
(Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế sẽ được trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 quyết định mức thưởng nếu vượt.)
7. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi chi tiết như sau:
Đợt 1 (Quý III,IV/2020):
Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty:
Công ty Cổ phần CP Cảng Mipec.
Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.
Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính.
Đợt 2 (Trong năm 2021):
Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:
Trả một phần khoản vay các ngân hàng nhằm cải thiện tình hình tài chính;
Trả một phần nợ nhà cung cấp;

- Thông tin về đợt phát hành

1.Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương
2. Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi, không có tài sảm đảm bảo
3. Hình thức trái phiếu	Trái phiếu ghi sổ
4. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam
5. Phương thức phát hành trái phiếu	Trực tiếp phát hành theo phương thức phát hành ra công chúng theo quy định của pháp luật.
6. Số đợt phát hành	02 đợt
7. Tổng giá trị trái phiếu chào bán	120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng) - Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 - Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021
8. Mệnh giá trái phiếu	100.000 đồng/trái phiếu
9. Số lượng trái phiếu chào bán	1.200.000 Trái phiếu.
10. Đối tượng chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông của công ty tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua Trái phiếu chuyển đổi. Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc trước ngày cuối cùng của thời hạn nộp tiền mua Trái phiếu theo thông báo của Công ty.
11. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu	- Dự kiến Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 - Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 01 (tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu). - Dự kiến Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021 - Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 01 (tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu). Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán Trái phiếu và số lượng trái phiếu chào bán thực tế của từng đợt phát hành. Ủy quyền Hội đồng quản trị chi tiết tỷ lệ thực hiện chào bán Trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu phù hợp để đảm bảo tổng giá trị trái phiếu chào bán từng đợt theo Phương án này.
12. Ngày phát hành	Dự kiến trong năm 2020 và 2021, sau khi có chấp thuận của UBCK NN. Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021 Thời gian chào bán dự kiến của từng đợt không kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không

<table>
<tr><td></td><td>quá mười hai (12) tháng.</td></tr>
<tr><td>13. Nguyên tắc làm tròn trái phiếu và phương án xử lý trái phiếu lẻ và trái phiếu không chào bán hết</td><td>Trái phiếu được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, trái phiếu lẻ sẽ tự động hủy bỏ.
Số trái phiếu không chào bán hết sẽ tự động hủy bỏ.</td></tr>
<tr><td>14. Thời hạn trái phiếu</td><td>02 năm kể từ ngày phát hành</td></tr>
<tr><td>15. Giá chào bán</td><td>Bằng mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu</td></tr>
<tr><td>16. Lãi suất trái phiếu</td><td>7%/ Năm</td></tr>
<tr><td>17. Thanh toán lãi trái phiếu</td><td>Lãi Trái phiếu được thanh toán 01 năm/lần, vào:
Ngày tròn năm thứ nhất kể từ ngày phát hành Trái phiếu của đợt phát hành.
Ngày Đáo Hạn của Trái phiếu trong đợt phát hành đó.</td></tr>
<tr><td>18. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu</td><td>Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức phát hành và nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác (bao gồm các nguồn thu từ việc huy động vốn) để thanh toán Gốc trái phiếu trong trường hợp Nhà đầu tư lựa chọn không chuyển đổi và lãi Trái phiếu khi đến hạn.</td></tr>
<tr><td>19. Biện pháp đảm bảo</td><td>Trái phiếu không có tài sản đảm bảo</td></tr>
<tr><td>20. Phương án sử dụng vốn</td><td>Số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu dự kiến 120.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng chi tiết như sau:
- Đợt 1
(Quý III,IV/2020): Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty và Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:
<table>
<tr><th>STT</th><th>Tên công ty/ Ngân hàng</th><th>Giá trị góp vốn/ thanh toán (VNĐ)</th><th>Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành</th></tr>
<tr><td>I</td><td>Góp thêm vốn vào các công ty</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>1</td><td>Công ty Cổ phần CP Cảng Mipec</td><td>36.000.000.000</td><td>Trong năm 2020 – 2021</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long</td><td>20.000.000.000</td><td>Trong năm 2020 – 2021</td></tr>
<tr><td>II</td><td>Tái cơ cấu lại các khoản nợ</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>3</td><td>Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)</td><td>4.000.000.000</td><td>Trong năm 2020 – 2021</td></tr>
<tr><td colspan="2">Tổng cộng</td><td>60.000.000.000</td><td></td></tr>
</table></td></tr>
</table>

	- Đợt 2 (Trong năm 2021): Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

STT	Tên đối tác/ Ngân hàng	Giá trị thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	50.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
2	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)	10.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
Tổng cộng		**60.000.000.000**	

21. Ngày chuyển đổi	Ngày đáo hạn của Trái phiếu chuyển đổi. Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn ngày chuyển đổi phù hợp.
22. Quyền chuyển đổi	Tại Ngày chuyển đổi, Trái phiếu chuyển đổi được tự động chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương
23. Giá chuyển đổi, Phương pháp xác định giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi được xác định bằng 80% Giá trị sổ sách của Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương trên báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc soát xét gần nhất tính đến mỗi Ngày chuyển đổi, nhưng trong mọi trường hợp không cao hơn 15.000 Đồng/ Cổ phần.
24. Tỷ lệ chuyển đổi	Tỷ lệ chuyển đổi = Mệnh giá trái phiếu/Giá chuyển đổi
25. Điều chỉnh giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo Điều khoản chống Pha loãng dưới đây trong trường hợp giá trị sổ sách nêu trên chưa phản ánh các sự kiện pha loãng được áp dụng. HDQT sẽ xác định giá chuyển đổi chính thức và thông báo tại mỗi Thông báo chuyển đổi Trái phiếu.
26. Điều khoản chống pha loãng	Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu VNT trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu; Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành; Trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc tiền mặt; Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau: Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng *

	PRt/PR(t-1) Trong đó: PR(t-1) là giá đóng cửa của cổ phiếu VNT trước ngày của các ngày hưởng quyền nêu trên. PRt là giá tham chiếu đã được điều chỉnh của cổ phiếu VNT tại các ngày không hưởng các quyền nêu trên.
27. Phát hành cổ phiếu tại thời điểm chuyển đổi	Tại thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho số trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó. Đồng thời công ty cũng thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi: Khi chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động hủy bỏ.
28. Chuyển nhượng trái phiếu	Trái phiếu tự do chuyển nhượng. Tỷ lệ sở hữu trái phiếu của Nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 49% tổng số trái phiếu được phát hành.
29. Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ quy định ở trên và được UBCKNN chấp thuận. Đến ngày chuyển đổi, trái phiếu sẽ tự động chuyển đổi thành cổ phiếu đứng tên người sở hữu trái phiếu tại ngày chốt danh sách để thực hiện chuyển đổi. Người sở hữu trái phiếu chuyển đổi được quyền chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp chuyển nhượng, cho, tặng chỉ được thực hiện khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày phát hành.
30. Cam kết công bố thông tin	Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương cam kết sẽ công bố thông tin về đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi theo đúng quy định về công bố thông tin của pháp luật hiện hành.
31.Quy định về Niêm yết trái phiếu	ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn thời điểm phù hợp tiến hành các thủ tục đăng ký trái phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Niêm yết trái phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán.
32.Ủy quyền cho Hội đồng quản trị	Quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán trái phiếu và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu với UBCKNN. Chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến Phương án Phát hành theo yêu cầu của các cơ quan chức năng để việc huy động vốn được

	thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định. Triển khai việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo quy định của pháp luật. Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc thanh toán lãi định kỳ theo điều khoản điều kiện Trái phiếu phát hành. Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán, và các thủ tục khác liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ và giấy phép hoạt động của Công ty. Tiến hành các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ của công ty tại cơ Phòng đăng ký kinh doanh –Sở kế hoạch Đầu tư. Và các công việc khác có liên quan.

8. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán 2020

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2020.

9. Thông qua nội dung sửa đổi điều lệ như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN THAY ĐỔI
1.	**Điểm h Điều 1**	h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;	h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ;
2.	**Điểm d Khoản 1 Điều 15**	d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.	d. Kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.
3.	**Khoản 3 Điều 18**	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông

		tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
4.	**khoản 2 Điều 21**	2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.	2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho Thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí Quy chế bầu cử. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Thành viên quản trị hoặc Kiểm soát viên cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát có thể được

			thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ này.
5.	**Khoản 3 Điều 18**	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất [mười lăm (15)] ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.
6.	**Điểm a Khoản 2 Điều 27**	a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;	a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;

7.	**Bổ sung Điều 35a**		**Điều 35a. Thư ký công ty** Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị và/hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyển dụng hoặc chỉ định Thư ký Công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm thư ký vào bất kỳ thời điểm nào nhưng không trái với các quy định pháp luật về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm: 1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. 2. Tư vấn về

			thủ tục các cuộc họp. 3. Tham dự các cuộc họp. 4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp. 5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

10. Thông qua nội dung sửa đổi quy chế quản trị nội bộ như sau:

STT	NỘI DUNG	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN THAY ĐỔI
1.	**Điều 5**	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên website của Công ty. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo, đồng thời công bố trên website của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày .....
2.	**Bổ sung Khoản 2, 3 Điều 6**		2. Cổ đông chọn hình thức đăng ký tham dự

			họp ĐHĐCĐ theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm: - Tham dự biểu quyết và bầu trực tiếp tại cuộc họp. - Tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành. 3. Các cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Đối với ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện việc ủy quyền tại hệ thống điện tử theo quy định tại Quy chế ủy quyền điện tử do Công ty ban hành.
3.	**Điều 7**	Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy	Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy

		quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã cổ đông tham dự, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số phiếu biểu quyết của cổ đông đó, các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội và có đóng dấu treo của Công ty. Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai các vấn đề cần biểu quyết theo chương trình họp của Đại hội, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết các vấn đề trên bằng cách giơ phiếu biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của Chủ toạ Đại hội đồng thời đánh dấu vào phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.	quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của cổ đông, đại diện theo ủy quyền đó. Trường hợp cổ đông đăng ký họp trực tuyến được phải theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành. Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai từng vấn đề cần biểu quyết theo chương trình họp của Đại hội. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có thể bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác trong trường hợp ĐHĐCĐ được tổ chức thông qua đại hội trực tuyến. Đối với trường hợp bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện bỏ phiếu điện tử đối với các nội dung biểu quyết, bầu cử theo Quy chế hướng dẫn tham dự

			họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành
4.	**Bổ sung khoản 4 Điều 16**		1. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Thành viên quản trị cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ.
5.	**Khoản 2 Điều 27**	2.Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng cử viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.	2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Kiểm soát viên cần bầu thì việc bầu Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ.

6.	**Điều 45**	Quy chế này gồm 9 chương 45 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2018.	**Bổ sung** Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành, Quy chế ủy quyền điện tử. Quy chế sửa đổi này gồm 9 chương 45 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2020.

11. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT,BKS (Chi tiết tờ trình đính kèm.

12. Bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS:
- Ông **Trương Minh Long** trúng cử thành viên HĐQT
- Ông **Thái Văn Toàn** trúng cử thành viên BKS

PHẦN VI: BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Xuân Giang -Chủ tịch HĐQT phát biểu bế mạc đại hội .

Nội dung biên bản này được Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương thông qua với kết qủa biểu quyết 100%.

Toàn bộ Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương sẽ được công bố trên website công ty www.vntlogistics.com

Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương năm 2020 kết thúc vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 30/6/2020

THƯ KÝ ĐOÀN	CHỦ TỊCH ĐOÀN
LÊ THỊ HƯƠNG LAN	NGUYỄN XUÂN GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

VNT Logistics
The best logistics solution

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Địa chỉ; Số 02 Bích Câu, P.Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội
Tel: +84 24.37321090; Fax: +84 24.37321083

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

(Ngày 30 tháng 6 năm 2020)

- Chương trình đại hội cổ đông thường niên 2020
- Quy chế họp ĐHĐCĐ năm 2020
- Báo cáo HĐQT tình hình thực hiện năm 2019 và kế hoạch 2020
- Báo cáo Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh 2019 kế hoạch kinh doanh 2020
- Báo cáo Ban Kiểm soát
- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán
- Tờ trình phân phối lợi nhuận
- Tờ trình phát hành trái phiếu chuyển đổi
- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán 2020
- Tờ trình thông qua thù lao HĐQT, BKS
- Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty
- Tờ trình sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty
- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT,BKS
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Địa chỉ; Số 02 Bích Câu, P.Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội
Tel: +84 24.37321099; Fax: +84 24.37321083

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

(9h00 Ngày 30 tháng 6 năm 2020)

I. Thủ tục khai mạc: 9h00'

1/ Tuyên bố lý do – Thành phần tham dự

2/ Báo cáo kiểm tra tư cách & tỷ lệ Cổ đông tham dự

3/ Thông qua thể lệ biểu quyết tại Đại hội

4/ Giới thiệu Chủ tọa và Thư ký Đại hội

II. Nội dung: 9h30'

1/ Báo cáo của HĐQT và BGĐ về kết quả hoạt động kinh doanh 2019, phương hướng kế hoạch 2020

2/ Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động, kết quả tài chính 2019

3/ Thảo luận và thông qua các tờ trình về:

- Tờ trình phát hành trái phiếu chuyển đổi
- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán 2020
- Tờ trình phân phối lợi nhuận
- Tờ trình thông qua thù lao HĐQT, BKS
- Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty
- Tờ trình sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty
- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT
- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS

4/ Thông qua biên bản, nghị quyết Đại hội

III. Bế mạc: 11h 30'

CÔNG TY CP GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày....tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG NĂM 2020

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ("Đại hội") của Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương.

2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương tại thời điểm chốt danh sách ngày 01/6/2020 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp
- Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu
- Giấy ủy quyền (Trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội*)
- *Nếu cổ đông là cá nhân, thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi chính cổ đông đó; Nếu cổ đông là tổ chức, thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện hợp pháp của tổ chức đó.)*

Sau đó xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ

biểu quyết (Ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Giá trị của Thẻ biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

b. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người tham dự Đại hội

c. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

d. Cổ đông hoặc người được ủy quyền được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

e. Cổ đông khi tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung và phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký Đại hội.

f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội các thành viên HĐQT Công ty.
2. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm sau:
   a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
   b. Hướng dẫn các đại biểu tham dự Đại hội thảo luận
   c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết
   d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký đại hội được Chủ tọa cử.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như:

a. Ghi chú đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội

b. Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty quyết định.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết; Phiếu bầu cử và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diên cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;

c. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;

d. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng Quản trị;

e. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị theo Quy chế bầu cử

f. Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu bầu cử của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông;

g. Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu Thành viên hội đồng quản trị;

h. Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội;

3. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

5. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Chương III
THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất **65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/6/2020.

Điều 9. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.

2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

3. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội

4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt máy hoặc không để chuông báo.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ cấp cho Cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết.
   - Trên mỗi **Phiếu biểu quyết** sẽ có đầy đủ thông tin: Họ tên, mã số Cổ đông, tổng số cổ phần có biểu quyết và từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội cần biểu quyết thông qua.
   - Trên mỗi **Thẻ biểu quyết** chỉ ghi các thông tin: Họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Tất cả các cổ đông hoặc đại diện Cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ Đông. Cuộc họp Đại hội Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự hợp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham dự, Phát biểu và biểu quyết các nội tiếp theo tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của đợt biểu quyết đã được tiến hành trước khi cổ đông đến muộn không bị ảnh hưởng.
4. Cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2020 do Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là người Đại diện theo pháp luật của Công ty làm chủ tọa điều khiển của chủ tọa , tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa và Thư ký Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn cả đa số Cổ đông dự họp.
5. Đối với các nội dung biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư Đại hội, Ban Kiểm phiếu; Chương trình làm việc của Đại hội: Quy chế tổ chức Đại hội; Biên bản Đại hội, Quy chế bầu cử và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội sẽ được biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết:Tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến.
6. Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: Đối với các nội dung chính sách Của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết tại Mục 5 trên đây) bằng cách đánh dấu chéo (X) hoặc dấu ( ) vào ô Đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác khi không được Chủ tọa yêu cầu; Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của Cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 02 (hai) ý kiến trở nên với một nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.
- Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.
- Trường hợp cổ đông biểu quyết hầm howjc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, Cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.
- Trường hợp Cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, Cổ đông có thể với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.
- Trường hợp Cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do khác không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, Cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu Cổ đông không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như Cổ đông đó không có ý kiến đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

7. Tổ chức kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu thực hiện đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Đại hội.

8. Thông qua quyết định:

- Quyết định mua của Đại hội đồng Cổ đông chỉ được thông qua tại cuộc họp khi được số Cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết cửa tất cả Cổ đông dự họp chấp thuận.
- Trường hợp thông qua quyết định về loại cổ phầ và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh, tổ chứ lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng howjc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm tón của Công ty thì phải được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp chấp thuận.

9. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghi quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020 và thông qua trước khi bế mạc.

Chương IV
KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 11. Biên bản và nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng Cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp
2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng Cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty;

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm bốn (04) Chương, mười hai (12) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0101... CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG Q.ĐỐNG ĐA-TP.HÀ NỘI

NGUYỄN XUÂN GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Kết quả thực hiện năm 2019:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương đã thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 như sau:

1. Tổng Doanh thu: 600 tỷ
2. Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ
3. Cổ tức: 12%

Kết quả thực hiện: Doanh thu thực hiện: **932 tỷ** - vượt **155,33%** so với kế hoạch và bằng **90,75%** so với năm 2018. Lợi nhuận trước thuế đạt: **10,61 tỷ** - bằng 106,10**%** so với kế hoạch và bằng **104,67%** so với năm 2018. Trong đó lãi vay là **14.482.912.124** đồng.

Lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt 4,10 tỷ, bằng 49,90% so với năm 2018 là 8,22 tỷ - Do năm 2019 trích nộp thêm thuế TNDN áp theo NĐ 20/2017/NĐ-CP đối với các Công ty có phát sinh quan hệ liên kết; và qua kỳ Kiểm tra và quyết toán thuế của kỳ thuế năm 2018, Công ty phát sinh nộp thêm thuế TNDN theo NĐ 20/2017/NĐ-CP.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2019: **303 đồng**, năm 2018: **817 đồng**

Cổ tức chưa chia 12% bằng tiền mặt.

Chi tiết cụ thể và các chỉ tiêu khác có báo cáo tài chính đã kiểm toán kèm theo

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

1. Tổ chức và hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng quản trị gồm 07 thành viên, trong đó 2 thành viên trong Ban điều hành và 5 thành viên không trực tiếp tham gia điều hành. (Tháng 11/2019 có 01 thành viên đệ đơn xin từ nhiệm Thành viên HĐQT)

- Năm 2019 Hội đồng quản trị đã tổ chức họp và lấy ý kiến qua các hình thức theo đúng Điều lệ quy định

- HĐQT đã chuẩn bị chương trình, nội dung báo cáo để tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng thủ tục và thời gian quy định.

- Cung cấp kịp thời và đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty cho Ban kiểm soát. Công bố đầy đủ chính xác và kịp thời thông tin về tình hình

hoạt động kinh doanh và tình hình quản trị công ty theo Điều lệ Công ty và Pháp luật quy định.

-Giám sát và hỗ trợ cho hoạt động đầu tư tại công ty Cổ phần Cảng Mipec.

2. Hoạt động giám sát Ban điều hành Công ty:

- HĐQT đã triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019, của Hội đồng quản trị đến Ban điều hành kịp thời.

- HĐQT giám sát, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị

- Năm qua, Ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Các quyết định của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành đúng thẩm quyền, kịp thời. Ban Điều hành đã cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời, phục vụ tốt cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành

3. Các quyết định chính của Hội đồng quản trị trong năm 2019:

Stt No. 	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	01/NQ-HĐQT	05/3/2019	Thông qua dự kiến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên
2	02/NQ-HĐQT	28/3/2019	Thông qua Báo cáo và các Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
3	03/2019/HĐQT	14/6/2019	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2019
4	04/2019/HĐQT	29/7/2019	Lấy ý kiến các cổ đông về việc mở rộng quy mô dự án giao đoạn 2 tại Công ty Thăng Long Logistics. (Họp trực tuyến)
5	05/2019/HĐQT	19/10/2019	Lấy ý kiến HĐQT về việc đầu tư mở rộng tại Công ty Thăng Long Logistics (Họp trực tuyến)
6	06/2019/HĐQT	22/10/2019	Nhất trí về chủ trương góp vốn bổ sung để Đầu tư mở rộng trung tâm Logistics Thăng Long (Họp trực tuyến)

III. Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2020

1. Định hướng phát triển 2020:

-Tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào hạ tầng logistics tại khu vực phía bắc.

-Triển khai thành công các nghị quyết của đại hội cổ đông năm 2020.

-Giám sát, hỗ trợ vốn và kinh doanh cho hoạt động đầu tư tại Công ty cổ phần Cảng Mipec

- Tiếp tục giữ vững mạng lưới khách hàng hiện có , tìm kiếm mở rộng thêm những khách hàng tiềm năng, tập trung hơn vào một số khách hàng lớn. Tăng cường hơn nữa mối quan hệ tốt

đẹp hiện đang có với các nhà cung cấp như các hãng hàng không, hãng tàu , các nhà thầu phụ nhằm có chỗ và giá tốt để phục vụ khách hàng một cách tốt nhất.

- Tiếp tục thu hút nhân tài, nhất là các nhân viên sale (kinh doanh) giỏi về làm việc cho công ty. Đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ ở khối hỗ trợ, lấy khách hàng làm trung tâm.

2.Một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch kinh doanh năm 2020

Căn cứ vào tình hình thực tế, do hiện nay vẫn phát sinh một số khoản chi phí lãi tài chính do tổng mức đầu tư lớn chưa thu được lợi nhuận ngay nên BGĐ dự kiến đệ trình kế hoạch kinh doanh năm 2020 như sau.

Tổng Doanh thu: 600 tỷ

Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ.

Cổ tức : 12%

Với tinh thần trách nhiệm, tất cả vì lợi ích của Công ty, HĐQT mong nhận được những ý kiến đóng góp thiết thực, chân tình của các Quý cổ đông.

Kính thưa Quý cổ đông!

Trên đây là báo cáo của HĐQT đánh giá về hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2019 và các hoạt động của HĐQT. Năm 2020 Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục tăng cường giám sát chặt chẽ hoạt động của Công ty để đạt được kết quả kinh doanh tốt nhất.

Thay mặt HĐQT, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự quan tâm và sự tin cậy ủng hộ của các đối tác, các nhà đầu tư, đặc biệt xin trân trọng cảm ơn những nỗ lực lớn lao của CBCNV Công ty đã góp phần quan trọng vào sự phát triển và thành công của VNT Logistics trong những năm qua.

Với tinh thần trách nhiệm, tất cả vì lợi ích của Công ty, Hội đồng quản trị mong nhận được những ý kiến đóng góp thiết thực, chân tình của các Quý cổ đông.

Cuối cùng, thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin được gửi tới toàn thể Quý cổ đông, Quý đại biểu lời chúc sức khỏe, phúc và thành đạt./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

NGUYỄN XUÂN GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN
VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2020

I. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019:

1. Kết quả kinh doanh năm 2019:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương đã thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 như sau:

Tổng Doanh thu: 600 tỷ

Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ

Cổ tức: 12%

Kết quả thực hiện: Doanh thu thực hiện: 932 tỷ - vượt **155.33%** so với kế hoạch và bằng **90.75%** so với năm 2018. Lợi nhuận trước thuế đạt: **10,61 tỷ** - bằng **106,10%** so với kế hoạch và bằng **104.67%** so với năm 2018. Trong đó lãi vay là **14.482.912.124 đồng.**

Lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt 4,10 tỷ, bằng 49.90% so với năm 2018 là 8,22 tỷ- do năm 2019 trích nộp thêm thuế TNDN bị áp theo NĐ 20/2017/NĐ-CP đối với các Công ty có phát sinh quan hệ liên kết; và qua kỳ Kiểm tra và quyết toán thuế của kỳ thuế năm 2018, Công ty phát sinh nộp thêm thuế TNDN theo NĐ 20/2017/NĐ-CP mặc dù không có quan hệ vay mượn giữa các công ty liên kết. Vấn đề này còn nhiều bất cập ảnh hưởng rất nhiều tới các công ty tại Việt nam và đang được chính phủ sửa đổi.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2019: **303 đồng**, năm 2018: **817 đồng**

Cổ tức chưa chia 12% bằng tiền mặt.

Chi tiết cụ thể và các chỉ tiêu khác có báo cáo tài chính đã kiểm toán kèm theo

2. Tình hình kinh doanh năm 2019:

<u>Về các mảng kinh doanh chính</u>:

Cụ thể tình hình kinh doanh các lĩnh vực như sau :

- Dịch vụ Giao nhận xuất hàng không: Công ty vẫn tiếp tục giữ vững vị trí là một trong những master coloader hàng đầu về hàng không, là top đầu các công ty có sản lượng hàng hoá đi qua các hãng hàng không Việt nam Airlines, Korean Air, Quatar…

- Dịch vụ Giao nhận nhập qua đường và biển hàng không: Đây là một trong những mũi nhọn mà công ty tập trung nhiều năm qua và có lượng sale đông nhất . Công ty không ngừng tìm kiếm và mở rộng mạng lưới đại lý hợp tác trên toàn cầu , nhằm có chất lượng dịch vụ và giá cả tốt nhất cho khách hàng. Tuy nhiên có một thực tế là với mạng lưới các hiệp hội giao nhận trên thế giới hiện nay ngày càng nhiều giúp các công ty nhỏ lẻ cạnh tranh giảm giá không lạnh mạnh , lợi nhuận càng ngày càng giảm.

- Dịch vụ Giao nhận xuất đường biển: Công ty có một lượng khách hàng xuất khá lớn, quan hệ với các shipping line cũng rất tốt đẹp, tổng sản lượng FCL hàng tháng tương đương với một hãng tàu nhỏ. Lĩnh vực này còn nhiều tiềm năng và công ty đang tập trung phát triển.

- Dịch vụ inland : Mặc dù không mang lại lợi nhuận nhiều nhưng là mảng dịch vụ hỗ trợ rất lớn cho các dịch vụ bán cước ở trên.

Với thế mạnh của một đội ngũ đông đảo khai thuê hải quan, chuẩn bị giấy tờ xuất nhập, điều vận có trình độ, có mặt ở hầu hết các cửa khẩu trên cả nước, công ty luôn mang đến sự hai lòng cao nhất cho khách hàng

- Dịch vụ đại lý tàu: Công ty đang tiếp tục làm rất tốt vai trò đại lý cho hãng tàu RCL, có đội ngũ sale giàu kinh nghiệm và mang lại hiệu quả cao cho hãng tàu, chủ tàu luôn đánh giá cao.

- Dịch vụ kho bãi, xe vận tải: Kinh doanh gặp nhiều khó khăn, giá thuê bãi cao, khách hàng ép giá nên kinh doanh lỗ. Về vận tải do xe cũ , khấu hao nhiều , sửa

chữa lớn hầu như phục vụ hãng tàu và bãi nhà nên kinh doanh không hiệu quả. Công ty đã tái cơ cấu chuyển giao một số đầu xe sang cho công ty con Hanotrans và thanh lý bớt, tái cơ cấu nhân sự mảng kho xe…

- Logistics contract: Năm 2019 công ty tiếp tục tập trung đầu tư vào việc duy trì những khách hàng lâu năm, tìm kiếm mở rộng các khách hàng lớn là các nhà máy ...tuy nhiên cạnh tranh rất gay gắt với các doanh nghiệp nhỏ lẻ.

Về chính sách đối với người lao động và trách nhiệm xã hội :

Công ty trong năm 2019 đã tiếp tục hoàn thiện toàn bộ hệ thống phòng ban nghiệp vụ, phòng ban phụ trợ kinh doanh, cơ cấu tổ chức nhân sự, để làm cơ sở cho phát triển doanh nghiệp ngày càng đi vào quy mô và ổn định.

Mặc dù trong năm vừa qua Công ty có gặp các khó khăn khách quan chung, nhưng luôn cố gắng để đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CB CNV, để cùng nhau xây dựng môi trường làm việc năng động và đoàn kết. Mọi chế độ lương thưởng đảm bảo đời sống cho CB CNV. Chế độ khen thưởng xứng đáng với kết quả công việc của từng nhân viên.

Về lĩnh vực đầu tư: Chủ yếu vẫn tập trung vào ngành nghề logistics, tích cực giám sát hỗ trợ công ty cổ phần Cảng Mipec nhanh chóng đi vào hoạt động, dự kiến tháng 6/2020 sẽ đón chuyến tàu đầu tiên và Cảng…

II. Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2020

1. Định hướng phát triển 2020:

- Tiếp tục giữ vững mạng lưới khách hàng hiện có , tìm kiếm mở rộng thêm những khách hàng tiềm năng, tập trung hơn vào một số khách hàng lớn. Tăng cường hơn nữa mối quan hệ tốt đẹp hiện đang có với các nhà cung cấp như các hãng hàng không, hãng tàu , các nhà thầu phụ nhằm có chỗ và giá tốt để phục vụ khách hàng một cách tốt nhất.

- Tiếp tục thu hút nhân tài, nhất là các nhân viên sale (kinh doanh) giỏi về làm việc cho công ty. Đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ ở khối hỗ trợ, lấy khách hàng làm trung tâm.

- Tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí, hoàn thiện các quy trình dịch vụ ngày một tốt hơn.

-Thanh lý các xe cũ hết khấu hao, cân nhắc kỹ lưỡng việc đầu tư xe mới ….

-Triển khai các ứng dụng về công nghệ thông tin phục vụ tốt cho kinh doanh…

-Tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào cơ sở hạn tầng logistics tại các khu công nghiệp ở các tỉnh lân cận.

-Tiếp tục xin điều chỉnh quy hoạch, gia hạn thời gian thuê đất tại số 2 Bích câu, triển khai xây mới trụ sở làm văn phòng và văn phòng cho thuê.

2.Một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch kinh doanh năm 2020

Căn cứ vào tình hình thực tế, do hiện nay vẫn phát sinh một số khoản chi phí lãi tài chính do tổng mức đầu tư lớn chưa thu được lợi nhuận ngay nên BGĐ dự kiến đệ trình kế hoạch kinh doanh năm 2020 như sau.

1. Tổng Doanh thu: 600 tỷ
2. Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ.
3. Cổ tức : 12%

Thay mặt Ban TGĐ tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự quan tâm và sự tin cậy ủng hộ của các đối tác, các nhà đầu tư, HĐQT.. đặc biệt xin trân trọng cảm ơn những nỗ lực lớn lao của CBCNV Công ty đã góp phần quan trọng vào sự phát triển và thành công của VNT Logistics trong năm qua.

Với tinh thần trách nhiệm, tất cả vì lợi ích của Công ty, Ban TGĐ mong nhận được những ý kiến đóng góp thiết thực, chân tình của các Quý cổ đông.

Cuối cùng, thay mặt Ban TGĐ , tôi xin được gửi tới toàn thể Quý cổ đông, Quý đại biểu lời chúc sức khỏe, phúc và thành đạt.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0101352... CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG Q.ĐỐNG ĐA-TP.HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Công Thành

VNT Logistics
The best logistic solutions

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Địa chỉ: Số 2 Bích Câu, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 84-(24) 3732 1090 Fax: 84-(24) 3732 1083
Website: http://vntlogistics.com

Hà Nội, ngày ... tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương năm 2020

Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương ("VNT Logistics JSC/Công ty");

Ban kiểm soát ("BKS") trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") báo cáo đánh giá tình hình hoạt động năm 2019 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS

Trong năm 2019, hoạt động của BKS bao gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") năm 2019 và hoạt động của Hội đồng quản trị ("HĐQT");
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính kế toán và đầu tư năm 2019.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN GIÁM SÁT CỦA BKS NĂM 2019

1. Hoạt động giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019:

HĐQT đã nỗ lực thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành ("BĐH") trong các hoạt động kinh doanh của Công ty và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ giao. Đồng thời, HĐQT đã cố gắng duy trì tiến độ thực hiện các cơ hội đầu tư triển khai từ năm 2017:

- Dự án Trung tâm Thăng Long Logistics tại Hưng Yên: Đã khánh thành tháng 10/2018. Trung tâm đã đi vào hoạt động và đạt kết quả khả quan. Năm 2019 Công ty đã bổ sung vốn để mở rộng dự án này.
- Dự án Cảng Mipec tại Hải Phòng: Năm 2019 Công ty Cổ phần Cảng Mipec vẫn đang trong giai đoạn đầu tư. Tổng vốn đầu tư 500 tỷ đồng. Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 30%. Ngày 19/6/2020, Cảng Mipec đã đón chuyến tàu đầu tiên cập cảng.
- Liên doanh với Công ty Mitsu-Soko Holding Co.,Ltd (Nhật Bản), VNT Logistics JSC góp vốn 10% để thực hiện dự án Mitsui-Soko Việt Nam về dịch vụ kho bãi và các dịch vụ phụ trợ khác tại Khu nhà kho thuê của Công ty Cổ phần Đối tác Thái Bình Dương thuộc Lô CN2.10 Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Tp.Hải Phòng: Nhằm duy trì mối quan hệ kinh doanh của Công ty; đến nay vẫn chưa có lợi nhuận (cổ tức) được chia do tính chất đặc thù của Doanh nghiệp Nhật Bản, chi phí đầu tư ban đầu cao, lợi nhuận được giữ lại tái đầu tư.

2. Về hoạt động kinh doanh:

Năm 2019, Công ty tiếp tục kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành vượt mức kế hoạch được ĐHĐCĐ năm 2019 đề ra. Dịch vụ Logistics được chú trọng phát triển ở tất cả các Đơn vị kinh doanh, duy trì khách hàng cũ, tìm kiếm và phát triển khách hàng mới được các đơn vị quan tâm, công tác bán hàng được đẩy mạnh, BĐH luôn có những chính sách khuyến khích hoạt động bán hàng trong tất cả các bộ phận, từ đó làm tăng thêm mạng lưới Khách hàng, đóng góp vào việc hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu chung của toàn Công ty.

3. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC):

BCTC cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019 được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện kiểm toán.

BCTC hợp nhất được lập trên cơ sở hợp nhất BCTC riêng của Công ty VNT Logistics và BCTC của Công ty con là Công ty TNHH Giao nhận Vận tải Hà Thành. BCTC hợp nhất được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Mục đích lập BCTC hợp nhất là giúp Nhà đầu tư đánh giá cơ hội tài chính và rủi ro tiềm tàng của Công ty mẹ - VNT Logistics JSC.

3.1.Tình hình tài chính theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán:

- BCTC của Công ty được lập một cách trung thực, hợp lý, phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác. Các BCTC cũng được công bố tới các Cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành.
- Tổ chức hạch toán kế toán: Công ty đã thực hiện việc hạch toán và mở sổ sách kế toán phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

3.1.1. Tình hình biến động tài sản, nguồn vốn: *(trích lược các chỉ tiêu biến động lớn)*

Chỉ tiêu	31/12/2019 (triệu đồng)	01/01/2019 (triệu đồng)	Tăng (Giảm)	
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	339.123	355.717	-16.594	-4,66%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	77.284	72.840	4.444	6,10%
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	63.794	56.275	7.519	13,36%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	197.603	225.985	-28.382	-12,55%
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	*162.127*	*152.351*	*9.776*	*6,42%*
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	*7.686*	*11.953*	*-4.267*	*-35,69%*
3. Phải thu ngắn hạn khác	*31.584*	*65.397*	*-33.813*	*-51,70%*
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	217.968	218.079	-111	-0,05%
I. Tài sản cố định	45.367	50.506	-5.139	-10,18%
III. Đầu tư tài chính dài hạn	170.518	165.505	5.013	3,03%
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	*19.038*	*14.038*	*5.000*	*35,62%*
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**557.091**	**573.796**	**-16.705**	**-2,91%**
C - NỢ PHẢI TRẢ	346.004	352.226	-6.222	-1,77%
I. Nợ ngắn hạn	343.599	352.226	-8.627	-2,45%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	*138.722*	*124.120*	*14.602*	*11,76%*
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	*189.612*	*213.428*	*-23.816*	*-11,16%*
C - VỐN CHỦ SỞ HỮU	211.087	221.570	-10.483	-4,73%
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	*26.470*	*37.953*	*-11.483*	*-30,26%*
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**557.091**	**573.796**	**-16.705**	**-2,91%**

Với số liệu trên. tổng tài sản và nguồn vốn tại ngày 31/12/2019 giảm 2,91% so với thời điểm 31/12/2018, trong đó BKS lưu ý một số khoản mục biến động trong năm như sau:

Tài sản ngắn hạn là 339.123 triệu đồng, tài sản dài hạn là 217.968 triệu đồng lần lượt chiếm 60,87% và 39,13% tổng tài sản. So với năm 2018, tỷ trọng tài sản ngắn hạn giảm 4,66%, tỷ trọng tài sản dài hạn cũng giảm không đáng kể 0,05% nguyên nhân chủ yếu do

các khoản công nợ phải thu giảm 28.382 triệu đồng (giảm 12,55%) và tăng khoản đầu tư tài chính dài hạn 5.013 triệu đồng (tăng 3,03%).

Trong cơ cấu nguồn vốn, nợ phải trả chiếm 62,11% tương đương 346.004 triệu đồng, giảm 6.222 triệu đồng (giảm 1,77%) so với năm 2018, nguyên nhân chủ yếu là do giảm được các khoản vay trong năm.

3.1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất: ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2019	TH 2018	(%) TH 2019 so với	
					KH 2019	Cùng kỳ 2018
1	Tổng doanh thu	600,00	932,79	1027,65	155,47%	90,77%
	Lợi nhuận gộp		*51,54*	*58,03*		*88,81%*
2	Lợi nhuận trước thuế	10,00	10,61	10,14	106,1%	104,63%

Trong năm 2019, doanh thu thực hiện tăng 55,47% so với kế hoạch nhưng giảm 9,23% so với thực hiện cùng kỳ 2018; lợi nhuận gộp giảm 11,19%; tuy nhiên lợi nhuận trước thuế tăng 4,63%, nguyên nhân chủ yếu do khoản chi phí lãi vay năm 2019 so với năm 2018 giảm 39,29% (năm 2019 khoản chi phí lãi vay phát sinh trong năm chiếm 1,56% so với năm 2018 chiếm 2.32% tổng chi phí của Công ty).

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ: ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	TH 2018	% TH 2019 so với TH 2018
1	Tổng doanh thu	572,32	638,86	89,58%
	Lợi nhuận gộp	*29,08*	*39,59*	*73,45%*
2	Lợi nhuận trước thuế	8,81	8,49	103,76%

3.2.Kết quả giám sát từ các hoạt động đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết:

3.2.1. Kết quả kinh doanh của Công ty TNHH Giao nhận Vận tải Hà Thành (Hanotrans) – Công ty con 100% vốn:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	TH 2018	% TH 2019 so với TH 2018
1	Tổng doanh thu	390,02	414,06	94,19%
	Lợi nhuận gộp	*22,44*	*18,43*	*121,75%*
2	Lợi nhuận trước thuế	8,95	8,27	108,22%

3.2.2. Kết quả kinh doanh của các Công ty liên doanh, liên kết: Các Công ty mà VNT đầu tư liên doanh, liên kết trong năm 2019 chưa có nhiều hoạt động, phần lợi nhuận trong trong công ty liên doanh liên kết của VNT trong năm 2019 là 12 triệu đồng.

4. Hoạt động đầu tư của Công ty:

Trong năm, Công ty đã thực hiện góp vốn để tăng vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long ("TLL") – Dự án Trung tâm Logistcis Thăng Long tại Hưng Yên theo Thỏa thuận hợp tác đầu tư ký ngày 13/11/2017 giữa Công Cổ phần Transimex ("TMS"), Công ty Cổ phần Vinafreight ("VNF"), Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu và Đầu tư Chợ lớn ("Cholimex") và cá nhân Ông Ngô Trọng Dũng.

Chi tiết số liệu tài chính (đã được kiểm toán) như sau:

Khoản mục	Tại ngày 31/12/2019 (VNĐ)	Tại ngày 01/01/2019 (VNĐ)
Giá trị đầu tư góp vốn	16.778.200.000	11.778.200.000
Đầu tư góp vốn theo thỏa thuận trong năm 2019		5.000.000.000
Tỷ lệ sở hữu của VNT Logistics JSC tại TLL		10%

5. Hoạt động tài chính kế toán:

5.1.Các khoản phải thu và dự phòng nợ phải thu khó đòi:

Tính đến thời điểm 31/12/2019, Công ty đang có 4.315.013.557 đồng nợ khó đòi, đã trích lập dự phòng 3.793.574.428 đồng. Việc trích lập dự phòng thực hiện đầy đủ và đúng quy định của pháp luật. BĐH đã thực hiện nhiều biện pháp để thu hồi công nợ nhưng chưa thu hồi được hết công nợ khó đòi.

5.2.Hồ sơ và các vấn đề liên quan đến TSCĐ:

Trong năm 2019, Công ty thanh lý các tài sản đã hết khấu hao, không còn sử dụng được, tổng nguyên giá tài sản cố định đã thanh lý là 32.727.272 đồng. Quy trình, thủ tục và hồ sơ thanh lý đầy đủ theo quy định của pháp luật.

5.3.Kết quả kiểm tra quyết toán thuế cho năm tài chính 2018 tại Công ty CP Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT Logistics JSC):

Năm 2019 Công ty đã thực hiện quyết toán thuế năm 2018, căn cứ Biên bản kiểm tra thuế và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80814/QĐ-CT-TKT4-XPV PHC ngày 25/10/2019, Cơ quan thuế đã thanh kiểm tra và ra quyết định như sau:

- Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là 3, 9 tỷ đồng.
- Nguyên nhân chủ yếu do lãi vay vượt định mức theo khoản 3, điều 8 Nghị định 20/2017/NĐ-CP ngày 27/02/2017.

Trong năm 2018, Công ty không phát sinh các giao dịch với các công ty liên kết, chỉ có giao dịch mua bán dịch vụ thông thường với Công ty TNHH Giao nhận Vận tải Hà Thành thuộc sở hữu 100% vốn của Công ty, chỉ phát sinh các khoản vay ngân hàng thương mại để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng cơ quan thuế vẫn áp dụng điều 8 nghị định 20/2017/NĐ-CP, Công ty cũng đã ghi ý kiến bảo lưu với cơ quan thuế trong biên bản kiểm tra không đồng ý với kết luận của cơ quan thuế. Hiện nay Chính phủ đang xem xét sửa đổi nghị định 20/2017/NĐ-CP tuy nhiên chưa có văn bản sửa đổi.

6. Hoạt động quản lý khác:

- Công ty đã gia hạn việc thuê đất tại số 2 Bích Câu với UBND Tp.Hà Nội, tuy nhiên vẫn chưa ký kết được Hợp đồng thuê đất gia hạn với thời hạn tương đương thời hạn cũ (18-20 năm). Nguyên nhân do mảnh đất đang nằm tại phân khu quy hoạch H1-3 mà TP.Hà Nội đang chuẩn bị phê duyệt quy hoạch, tạm thời TP.Hà Nội chỉ cho thuê đất hàng năm và trả tiền thuê hàng năm chờ đến khi phê duyệt quy hoạch và sẽ điều chỉnh thời gian cho thuê. Đề xuất BĐH nên có kế hoạch xem xét để đề ra giải pháp cho vấn đề trên để Công ty duy trì tốt sự ổn định.
- Tính đến 31/12/2019: Tổng số cán bộ, nhân viên trong Công ty là 458 người, mức lương trung bình đối với người lao động: 12 triệu đồng/người/tháng. Về việc thực hiện quỹ lương, thưởng trong năm 2019 và các nghiệp vụ liên quan đến chi lương, thưởng, chi phúc lợi, khen thưởng, trích lập quỹ dự phòng tiền lương 2020… Công ty đã thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

III.KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho Doanh nghiệp niêm yết.

BKS kiến nghị HĐQT và BĐH như sau:

- Tăng cường công tác quản trị xuyên suốt theo sự phát triển hoạt động kinh doanh hiện có nhằm cải tiến, nâng cao năng lực quản trị hệ thống kinh doanh thông qua việc hoàn thiện hệ thống chính sách, quy định, quy trình nội bộ;
- Tập trung phát triển các dự án chiến lược đang thực hiện đồng thời với việc tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro có thể xảy ra;
- Cân đối và tính toán kỹ lưỡng dòng tiền sử dụng trong việc đầu tư, vay và thanh toán các khoản phải trả đến hạn;
- Hoạch định chính sách về nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động kinh doanh;
- Ban hành quy chế tài chính, quy chế phân quyền phù hợp với Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy định khác có liên quan của pháp luật;
- Xem xét các vấn đề đã được nêu tại các mục thuộc phần II tại Báo cáo BKS này để có giải pháp xử lý phù hợp.

Trên đây là báo cáo của BKS năm 2019, báo cáo này đã được các thành viên trong BKS nhất trí thông qua, kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2020.

Trân trọng.

BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban : Bà Trương Thị Nhung

Các thành viên: Bà Vũ Thị Bình Nguyên, Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trương Thị Nhung

RSM

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG VÀ CÔNG TY CON

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1 – 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 – 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	8 – 9
Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	10 – 36

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giao nhận Vận Tải Ngoại Thương (dưới đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã được kiểm toán của Công ty và công ty con (dưới đây cùng với Công ty gọi chung là "Tập đoàn") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

Tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Xuân Giang	Chủ tịch
Ông Trần Công Thành	Thành viên
Ông Vũ Thế Đức	Thành viên
Ông Bùi Tuấn Ngọc	Thành viên
Ông Lê Duy Hiệp	Thành viên
Ông Nguyễn Bích Lân	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

Tên	Chức vụ
Bà Trương Thị Nhung	Trưởng ban
Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim	Thành viên
Bà Vũ Thị Bình Nguyên	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này bao gồm:

Tên	Chức vụ
Ông Trần Công Thành	Tổng Giám đốc
Ông Lê Đại Thắng	Phó Tổng Giám đốc

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư Vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Tập đoàn đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Tập đoàn và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn công bố rằng, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

Trần Công Thành
Tổng Giám đốc
Thành phố Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2020

RSM Vietnam
Lầu 5, Toà nhà Sài Gòn 3
140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
T +8428 3827 5926
F +8428 3827 5927
www.rsm.global/vietnam

Số: 20.132-HN/BCKT-RSM HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các thành viên Hội đồng Quản trị**
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận Tải Ngoại Thương (dưới đây gọi tắt là "Công ty") và công ty con (cùng với Công ty dưới đây gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 11 tháng 03 năm 2020 từ trang 05 đến trang 36, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất. Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

RSM Vietnam is a member of the RSM network and trades as RSM. RSM is the brand used by the member firms of the RSM network. Each member of the RSM network is an independent accounting and consulting firm which practices in its own right. The RSM network is not itself a separate legal entity in any jurisdiction.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận Tải Ngoại Thương và công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT- BTC ngày 21/03/2016 và hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM

Đặng Thị Hồng Loan	**Trịnh Thanh Thanh**
Phó Tổng Giám đốc	**Kiểm toán viên**
Số Giấy CN Đăng ký hành nghề kiểm toán:	Số Giấy CN Đăng ký hành nghề kiểm toán:
0425-2018-026-1	2820-2020-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 03 năm 2020

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

Mẫu số B 01 - DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**339.123.115.006**	**355.717.235.144**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	4.1	**77.283.730.750**	**72.840.339.873**
1. Tiền	111		57.576.830.988	51.814.918.713
2. Các khoản tương đương tiền	112		19.706.899.762	21.025.421.160
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**	4.2	**63.793.806.701**	**56.275.000.000**
1. Chứng khoán kinh doanh	121		11.275.000.000	11.275.000.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(75.210.000)	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		52.594.016.701	45.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**197.602.796.718**	**225.984.838.080**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	162.126.757.322	152.351.000.029
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	7.685.943.851	11.952.990.955
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	31.583.669.973	65.397.252.503
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(3.793.574.428)	(3.716.405.407)
IV. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**442.780.837**	**617.057.191**
1. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.10	442.780.837	617.057.191
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**		**217.968.117.308**	**218.079.239.010**
I. Tài sản cố định	**220**		**45.366.639.806**	**50.505.963.765**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.7	44.106.068.284	49.304.616.695
Nguyên giá	222		107.120.724.381	105.628.722.107
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(63.014.656.097)	(56.324.105.412)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.8	1.260.571.522	1.201.347.070
Nguyên giá	228		3.644.588.786	3.466.588.786
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.384.017.264)	(2.265.241.716)
II. Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**147.239.000**	**147.239.000**
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		147.239.000	147.239.000
III. Đầu tư tài chính dài hạn	**250**	4.2	**170.518.200.000**	**165.505.889.302**
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		150.780.000.000	150.767.689.302
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		19.038.200.000	14.038.200.000
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		700.000.000	700.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	**260**		**1.936.038.502**	**1.920.146.943**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		1.936.038.502	1.920.146.943
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	**270**		**557.091.232.314**	**573.796.474.154**

Mẫu số B 01 - DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP THEO)
Tại ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
C. NỢ PHẢI TRẢ	**300**		**346.003.653.642**	**352.225.826.827**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**343.598.653.642**	**352.225.826.827**
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	4.9	138.721.909.117	124.119.683.451
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		948.490.073	1.793.553.371
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.10	5.148.918.331	3.355.388.323
4. Phải trả người lao động	314		-	900.000.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		893.912.213	466.284.489
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.11	8.270.103.833	8.162.522.541
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.12	189.612.237.808	213.428.394.652
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.082.267	-
II. Nợ dài hạn	**330**		**2.405.000.000**	**-**
1. Phải trả dài hạn khác	337		2.405.000.000	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**		**211.087.578.672**	**221.570.647.327**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	4.13.1	**211.087.578.672**	**221.570.647.327**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		119.490.050.000	119.490.050.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		119.490.050.000	119.490.050.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		45.544.394.511	45.544.394.511
3. Cổ phiếu quỹ	415		(817.208.082)	(817.208.082)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		9.400.293.842	9.400.293.842
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		11.000.000.000	10.000.000.000
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		26.470.048.401	37.953.117.056
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		22.364.375.456	29.905.433.516
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		4.105.672.945	8.047.683.540
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	**440**		**557.091.232.314**	**573.796.474.154**

M.S.D.N: 0101352858 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Q. ĐỐNG ĐA-TP. HÀ NỘI

Trần Công Thành	**Đỗ Thị Thu Hiền**	**Lê Thị Hương Lan**
Tổng Giám đốc	**Kế Toán Trưởng**	**Người lập**

Thành phố Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2020

Mẫu số B 02 - DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	932.797.371.880	1.027.650.408.312
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		932.797.371.880	1.027.650.408.312
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	881.262.062.748	969.625.292.745
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		51.535.309.132	58.025.115.567
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	6.635.197.199	7.830.451.745
6. Chi phí tài chính	22	5.4	15.117.500.743	25.625.727.493
Trong đó, chi phí lãi vay	23		*14.482.912.124*	*23.855.992.541*
7. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết	24		12.310.698	(12.310.698)
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.5	31.702.115.270	30.444.686.868
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		11.363.201.016	9.772.842.253
10. Thu nhập khác	31		124.733.005	488.761.288
11. Chi phí khác	32		872.968.441	121.196.551
12. Lợi nhuận khác	40		(748.235.436)	367.564.737
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		10.614.965.580	10.140.406.990
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.7	6.509.292.635	1.914.139.050
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		4.105.672.945	8.226.267.940
16. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		4.105.672.945	8.226.267.940
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.13.3	303	817
18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.13.4	303	817

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

Trần Công Thành	**Đỗ Thị Thu Hiền**	**Lê Thị Hương Lan**
Tổng Giám đốc	**Kế Toán Trưởng**	**Người lập**

Thành phố Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2020

Mẫu số B 03 - DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2019	Năm 2018
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	**01**		10.614.965.580	10.140.406.990
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.6	6.842.053.505	7.744.720.323
Các khoản dự phòng	03		152.379.021	(255.509.932)
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	5.4	73.254.254	238.663.034
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(5.177.243.874)	(5.893.518.478)
Chi phí lãi vay	06		14.482.912.124	23.855.992.541
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	**08**		**26.988.320.610**	**35.830.754.478**
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(15.122.644.412)	103.973.221.121
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		11.468.524.309	(50.576.305.135)
Tăng giảm chi phí trả trước	12		(15.891.559)	(1.698.338.577)
Tăng giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	(1.750.000.000)
Tiền lãi vay đã trả	14		(14.482.912.124)	(25.300.914.474)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.10	(4.973.793.066)	(6.646.738.815)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		638.000.000	-
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(951.333.333)	(1.294.477.780)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**		**3.548.270.425**	**52.537.200.818**
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.702.729.546)	(1.106.183.241)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	197.845.455
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(14.500.000.000)	(45.700.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		20.422.871.233	-
4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(5.000.000.000)	(8.000.000.000)
5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		34.611.000.000	145.700.000.000
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		5.164.933.176	5.707.983.721
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**		**38.996.074.863**	**96.799.645.935**

(Xem trang tiếp theo)

Mẫu số B 03 - DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2019	Năm 2018
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	4.261.150.000
2. Tiền thu từ đi vay	33	6.2	640.619.202.610	683.797.256.730
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.3	(664.435.359.454)	(779.730.641.965)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(14.272.326.000)	(13.429.732.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**		**(38.088.482.844)**	**(105.101.967.735)**
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM (50 = 20+30+40)	**50**		**4.455.862.444**	**44.234.879.018**
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		72.840.339.873	28.675.464.707
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(12.471.567)	(70.003.852)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50+60+61)	**70**	4.1	**77.283.730.750**	**72.840.339.873**

Trần Công Thành	**Đỗ Thị Thu Hiền**	**Lê Thị Hương Lan**
Tổng Giám đốc	**Kế Toán Trưởng**	**Người lập**

Thành phố Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN
VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, Ngày 16 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

- *Căn cứ luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty*
- *Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019*
- *Căn cứ Kết quả kinh doanh năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 quyết định phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty như sau:

1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước còn lại	Đồng	22.364.375.453
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	Đồng	4.105.672.945
3	Trích quỹ HĐQT/ BKS	Đồng	500.000.000
4	Trích quỹ dự trữ vốn điều lệ	Đồng	1.000.000.000
5	Chi cổ tức 12% bằng tiền mặt	Đồng	14.272.326.000
6	Lợi nhuận còn lại .	Đồng	**10.697.722.401**

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

M.S.D.N: 0101352858 CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG Q.ĐỐNG ĐA-TP HÀ NỘI

Nguyễn Xuân Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN
VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc: Phê duyệt phương án phát hành phát hành Trái phiếu chuyển đổi năm 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực Chứng khoán

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương kính trình Đại hội đồng cổ đông về Phê duyệt phương án phát hành phát hành Trái phiếu chuyển đổi năm 2020 như sau:

1. Tổ chức phát hành trái phiếu chuyển đổi:

Tên tiếng Việt	:	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương
Tên viết tắt	:	VNT Logistics.,JSC
Địa chỉ	:	Số 2 Bích Câu – Quốc Tử Giám – Đống Đa – Hà Nội
Điện thoại	:	04. 3732 10 90
Fax	:	04. 3732 10 83
Website	:	http://vntlogistics.com/
Vốn điều lệ hiện tại	:	119.490.050.000 VNĐ
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Kinh doanh các dịch vụ về giao nhận, vận tải hàng xuất nhập khẩu; bốc xếp, giao nhận.

2. Mục đích phát hành trái phiếu:

Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương phát hành trái phiếu là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng. Cụ thể sẽ sử dụng phần vốn như sau:

Đợt 1 (Quý III,IV/2020):

Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty:

- Công ty Cổ phần CP Cảng Mipec.

- Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính.

Đợt 2 (Trong năm 2021): Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

- Trả một phần khoản vay các ngân hàng nhằm cải thiện tình hình tài chính;

- Trả một phần nợ nhà cung cấp;

3. Thông tin về đợt phát hành

1. Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương
2. Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi, không có tài sảm đảm bảo
3. Hình thức trái phiếu	Trái phiếu ghi sổ
4. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam
5. Phương thức phát hành trái phiếu	Trực tiếp phát hành theo phương thức phát hành ra công chúng theo quy định của pháp luật.
6. Số đợt phát hành	02 đợt
7. Tổng giá trị trái phiếu chào bán	120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng) - Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 - Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021
8. Mệnh giá trái phiếu	100.000 đồng/trái phiếu
9. Số lượng trái phiếu chào bán	1.200.000 Trái phiếu.

10. Đối tượng chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông của công ty tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua Trái phiếu chuyển đổi. Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc trước ngày cuối cùng của thời hạn nộp tiền mua Trái phiếu theo thông báo của Công ty.
11. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu	- Dự kiến Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 - Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 01 (tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu). - Dự kiến Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021 - Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 19,915 : 01 (tức là cổ đông sở hữu 19,915 cổ phiếu được quyền mua 01 trái phiếu). Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán Trái phiếu và số lượng trái phiếu chào bán thực tế của từng đợt phát hành. Ủy quyền Hội đồng quản trị chi tiết tỷ lệ thực hiện chào bán Trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu phù hợp để đảm bảo tổng giá trị trái phiếu chào bán từng đợt theo Phương án này.
12. Ngày phát hành	Dự kiến trong năm 2020 và 2021, sau khi có chấp thuận của UBCKNN. Đợt 1: 60.000.000.000 đồng - Trong quý III, IV/2020 Đợt 2: 60.000.000.000 đồng – Trong năm 2021 Thời gian chào bán dự kiến của từng đợt không kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá mười hai (12) tháng.
13. Nguyên tắc làm tròn trái phiếu và phương án xử lý trái phiếu lẻ và trái	Trái phiếu được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, trái phiếu lẻ sẽ tự động hủy bỏ.

<table>
<tr><td>phiếu không chào bán hết</td><td>Số trái phiếu không chào bán hết sẽ tự động hủy bỏ.</td></tr>
<tr><td>14.Thời hạn trái phiếu</td><td>02 năm kể từ ngày phát hành</td></tr>
<tr><td>15. Giá chào bán</td><td>Bằng mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu</td></tr>
<tr><td>16. Lãi suất trái phiếu</td><td>7%/ Năm</td></tr>
<tr><td>17. Thanh toán lãi trái phiếu</td><td>Lãi Trái phiếu được thanh toán 01 năm/lần, vào:
Ngày tròn năm thứ nhất kể từ ngày phát hành Trái phiếu của đợt phát hành.
Ngày Đáo Hạn của Trái phiếu trong đợt phát hành đó.</td></tr>
<tr><td>18. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc/lãi trái phiếu</td><td>Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức phát hành và nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác (bao gồm các nguồn thu từ việc huy động vốn) để thanh toán lãi Trái phiếu khi đến hạn</td></tr>
<tr><td>19. Biện pháp đảm bảo</td><td>Trái phiếu không có tài sản đảm bảo</td></tr>
<tr><td>20. Phương án sử dụng vốn</td><td>Số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu dự kiến 120.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng chi tiết như sau:
- Đợt 1 (Quý III,IV/2020): Tăng quy mô hoạt động, cụ thể là góp thêm vốn vào các công ty và Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:
<table>
<tr><th>STT</th><th>Tên công ty/ Ngân hàng</th><th>Giá trị góp vốn/ thanh toán
(VNĐ)</th><th>Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành</th></tr>
<tr><td>I</td><td>Góp thêm vốn vào các công ty</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>1</td><td>Công ty Cổ phần CP Cảng Mipec</td><td>36.000.000.000</td><td>Trong năm 2020 – 2021</td></tr>
</table>
</td></tr>
</table>

2	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	20.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
II	Tái cơ cấu lại các khoản nợ		
3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	4.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
Tổng cộng		60.000.000.000	

- Đợt 2 (Trong năm 2021): Tái cơ cấu lại các khoản nợ nhằm nâng cao năng lực tài chính:

STT	Tên đối tác/ Ngân hàng	Giá trị thanh toán (VNĐ)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	50.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
2	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)	10.000.000.000	Trong năm 2020 – 2021
Tổng cộng		60.000.000.000	

21. Ngày chuyển đổi	Ngày đáo hạn của Trái phiếu chuyển đổi. Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn ngày chuyển đổi phù hợp.
22. Quyền chuyển đổi	Tại Ngày chuyển đổi, Trái phiếu chuyển đổi được tự động chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương

23. Giá chuyển đổi, Phương pháp xác định giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi được xác định bằng 80% Giá trị sổ sách của Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương trên báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc soát xét gần nhất tính đến mỗi Ngày chuyển đổi, nhưng trong mọi trường hợp không cao hơn 15.000 Đồng/ Cổ phần.
24. Tỷ lệ chuyển đổi	Tỷ lệ chuyển đổi = Mệnh giá trái phiếu/Giá chuyển đổi
25. Điều chỉnh giá chuyển đổi	Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo Điều khoản chống Pha loãng dưới đây trong trường hợp giá trị sổ sách nêu trên chưa phản ánh các sự kiện pha loãng được áp dụng. HĐQT sẽ xác định giá chuyển đổi chính thức và thông báo tại mỗi Thông báo chuyển đổi Trái phiếu
26. Điều khoản chống pha loãng	Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu VNT trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu; Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành; Trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc tiền mặt; Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau: Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * PRt/PR(t-1) Trong đó: PR(t-1) là giá đóng cửa của cổ phiếu VNT trước ngày của các ngày hưởng quyền nêu trên. PRt là giá tham chiếu đã được điều chỉnh của cổ phiếu VNT tại các ngày không hưởng các quyền nêu trên.

27. Phát hành cổ phiếu tại thời điểm chuyển đổi	Tại thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho số trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó. Đồng thời công ty cũng thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi: Khi chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động hủy bỏ.
28.Chuyển nhượng trái phiếu	Trái phiếu tự do chuyển nhượng. Tỷ lệ sở hữu trái phiếu của Nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 49% tổng số trái phiếu được phát hành.
29. Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ quy định ở trên và được UBCKNN chấp thuận. Đến ngày chuyển đổi, trái phiếu sẽ tự động chuyển đổi thành cổ phiếu đứng tên người sở hữu trái phiếu tại ngày chốt danh sách để thực hiện chuyển đổi. Người sở hữu trái phiếu chuyển đổi được quyền chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp chuyển nhượng, cho, tặng chỉ được thực hiện khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày phát hành.
30. Cam kết công bố thông tin	Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương cam kết sẽ công bố thông tin về đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi theo đúng quy định về công bố thông tin của pháp luật hiện hành.
31. Quy định về Niêm yết trái phiếu	ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn thời điểm phù hợp tiến hành các thủ tục đăng ký trái phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Niêm yết trái phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán.

32. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị	Quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán trái phiếu và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu với UBCKNN. Chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến Phương án Phát hành theo yêu cầu của các cơ quan chức năng để việc huy động vốn được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định. Triển khai việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo quy định của pháp luật. Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc thanh toán lãi định kỳ theo điều khoản điều kiện Trái phiếu phát hành. Thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán, và các thủ tục khác liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ và giấy phép hoạt động của Công ty. Tiến hành các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ của công ty tại cơ Phòng đăng ký kinh doanh –Sở kế hoạch Đầu tư. Và các công việc khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

NGUYỄN XUÂN GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN
VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH
V/V LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN NĂM 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

Nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020, Ban kiểm soát công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2020.

Dựa trên những tiêu chuẩn về các cam kết về tính chuyên nghiệp, nguồn lực, giá phí và một số tiêu chí khác, Hội đồng quản trị sẽ quyết định chọn một trong các công ty kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

M.S.D.N: 0101352858 CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Xuân Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Phê chuẩn quỹ hoạt động HĐQT, BKS

- *Căn cứ luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty*

Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Thùlao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;

HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2020 phê chuẩn Quỹ hoạt động HĐQT, BKS năm 2020 là 500.000.000 đồng. Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế sẽ được trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 quyết định mức thưởng nếu vượt.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT

M.S.D.N: 0101352858 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG Q.ĐỐNG ĐA-TP.HÀ NỘI

Nguyễn Xuân Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN
GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/V Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 1/7/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;-

Nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã tiến hành rà soát Điều lệ của công ty. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ công ty cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và các yêu cầu quản trị, điều hành.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ như kèm theo cụ thể:

1.Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo như đính kèm tờ trình này

2.Giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

3. Điều lệ sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0101... CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG Q.ĐỐNG ĐA-TP.HÀ NỘI

NGUYỄN XUÂN GIANG

Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương

là 1 phần không tách rời theo tờ trình *Sửa đổi, bổ sung điều lệ* ngày 16/6/2020

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN THAY ĐỔI
1.	Điểm h Điều 1	h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;	h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ;
2.	Điểm d Khoản 1 Điều 15	d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.	d. Kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.
3.	Khoản 3 Điều 18	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông....	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....
4.	khoản 2 Điều 21	2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.	2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho Thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí Quy chế bầu cử. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Thành viên quản trị hoặc Kiểm soát viên cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát có thể được

			thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ này.
5.	**Khoản 3 Điều 18**	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất [mười lăm (15)] ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.
6.	**Điểm a Khoản 2 Điều 27**	a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;	a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
7.	**Bổ sung Điều 35a**		**Điều 35a. Thư ký công ty** Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị và/hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyển dụng hoặc chỉ định Thư ký Công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm thư ký vào bất kỳ thời điểm nào nhưng không trái với các quy định pháp luật về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ

			nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm: 1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. 2. Tư vấn về thủ tục các cuộc họp. 3. Tham dự các cuộc họp. 4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp. 5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN
GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/V Sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 1/7/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã tiến hành rà soát Quy chế quản trị nội bộ của công ty. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Quy chế quản trị nội bộ công ty cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và các yêu cầu quản trị, điều hành.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế quản trị nội bộ cụ thể:

1.Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ đính kèm tờ trình này

2.Giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

3. Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

NGUYỄN XUÂN GIANG

***Sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương* là 1 phần không tách rời theo tờ trình Sửa đổi bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ ngày 16/6/2020**

STT	NỘI DUNG	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN THAY ĐỔI
1.	**Điều 5**	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên website của Công ty. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày	Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo, đồng thời công bố trên website của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày .....
2.	**Bổ sung Khoản 2, 3 Điều 6**		2. Cổ đông chọn hình thức đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm: - Tham dự biểu quyết và bầu trực tiếp tại cuộc họp. - Tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành. 3. Các cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Đối với ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện việc ủy quyền tại hệ thống điện tử theo quy định tại Quy chế ủy quyền điện tử do Công ty ban hành.
3.	**Điều 7**	Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có	Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có

		quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã cổ đông tham dự, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số phiếu biểu quyết của cổ đông đó, các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội và có đóng dấu treo của Công ty. Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai các vấn đề cần biểu quyết theo chương trình họp của Đại hội, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết các vấn đề trên bằng cách giơ phiếu biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của Chủ toạ Đại hội đồng thời đánh dấu vào phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.	quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của cổ đông, đại diện theo ủy quyền đó. Trường hợp cổ đông đăng ký họp trực tuyến được phải theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành. Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai từng vấn đề cần biểu quyết theo chương trình họp của Đại hội. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có thể bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác trong trường hợp ĐHĐCĐ được tổ chức thông qua đại hội trực tuyến. Đối với trường hợp bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện bỏ phiếu điện tử đối với các nội dung biểu quyết, bầu cử theo Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành
4.	**Bổ sung khoản 4 Điều 16**		1. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Thành viên quản trị cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ.
5.	**Khoản 2 Điều 27**	2.Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề	2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số Kiểm soát viên cần bầu thì việc bầu Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành,

		cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng cử viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.	không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ.
6.	**Điều 45**	Quy chế này gồm 9 chương 45 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2018.	**Bổ sung** Quy chế hướng dẫn tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do Công ty ban hành, Quy chế ủy quyền điện tử. Quy chế sửa đổi này gồm 9 chương 45 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày …. tháng …. năm 2020.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/V Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐTQ, BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Công ty Cổ phần Giao nhận vận Tải Ngoại Thương

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Giao nhận vận Tải Ngoại Thương đã được thông qua và sửa đổi ngày 26/03/2019
- Căn cứ đơn từ nhiệm của thành viên HĐQT, BKS và các biên bản họp , nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Theo quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Giao nhận vận Tải Ngoại Thương, nhằm đảm bảo công tác quản trị của HĐQT đối với hoạt động của Công ty; Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng xem xét, thông qua việc miễn nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

1. Miễn nhiệm, bổ nhiệm thành viên HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao nhận vận Tải Ngoại Thương nhiệm kỳ 2018 -2023 đã được bầu tại ĐHĐCĐ gồm 07 thành viên

- Ông Nguyễn Xuân Giang; - Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Công Thành; - Thành viên HĐQT
- Ông Vũ Thế Đức; - Thành viên HĐQT
- Ông Lương Ngọc Bảo; - Thành viên HĐQT
- Ông Bùi Tuấn Ngọc; - Thành viên HĐQT
- Ông Lê Duy Hiệp; - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Bích Lân; - Thành viên HĐQT

Căn cứ đơn từ nhiệm ngày 27/11/2019 của ông **Lương Ngọc Bảo** và căn cứ Điều lệ Công ty. HĐQT xin được thông qua để miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

+ Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT của Ông **Lương Ngọc Bảo** theo quy định hiện hành.

Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT

2. Miễn nhiệm, bổ nhiệm trưởng BKS

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận vận Tải Ngoại Thương nhiệm kỳ 2018 – 2023 đã được bầu tại ĐHĐCĐ gồm 03 thành viên

- Bà Trương Thị Nhung; - Trưởng BKS
- Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim; - Thành viên BKS
- Bà Vũ Thị Bình Nguyên; - Thành viên BKS

Căn cứ đơn từ nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Bà **Trương Thị Nhung** và căn cứ Điều lệ Công ty. HĐQT xin được thông qua để miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

+ Miễn nhiệm chức danh trưởng BKS của Bà Trương Thị Nhung theo quy định hiện hành

Bầu bổ sung 01 thành viên BKS.

Để phù hợp với điều lệ, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT.BKS nêu trên./.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ
- Website Công ty
- Lưu V/T, TK

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

Nguyễn Xuân Giang

VNT Logistics
The best logistics solution

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Địa chỉ; Số 02 Bích Câu, P.Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội
Tel: +84 24.37321099; Fax: +84 24.37321083

QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG NHIỆM KỲ 2018 - 2023

(Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán 2006 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2012 hướng dẫn thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán; Thông tư 07/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 210/2012/TT-BTC hướng dẫn về thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ" hoặc "Đại hội") Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Kiểm soát viên Ban kiểm soát (KSV) nhiệm kỳ 2018-2023 theo các quy định sau:

Điều 1. Các quy định chung

1. Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, KSV của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (sau đây gọi tắt là "Công ty") được thực hiện theo nguyên tắc: bầu cử công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Việc bầu thành viên HĐQT, KSV được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 144 Luật doanh nghiệp năm 2014 và Khoản 3 Điều 34 Điều lệ Công ty.

3. Đối tượng có quyền bầu cử bao gồm các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có tên trong ***Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ***.

4. Ngày lập ***Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ***: Ngày 01 tháng 6 năm 2020.

5. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu thành viên HĐQT, KSV với các nhiệm vụ cụ thể bao gồm:

- Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử và được đề cử vào HĐQT và Ban kiểm soát (BKS) để thông qua tại Đại hội.
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại (nếu có) về bầu thành viên HĐQT, KSV.

Điều 2. Số lượng, điều kiện và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 01 (một) thành viên.

2. Thành viên HĐQT là những người đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ Công ty và của pháp luật, đồng thời không bị pháp luật cấm làm thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

a. Điều kiện và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT:

- Là người có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
- Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng.
- Không phải là Tổng Giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác; không được đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị trên 05 (năm) của công ty khác.
- Không từng là thành viên Hội đồng quản trị hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng;
- Không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh em rể, chị em dâu của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.
- Không nhất thiết phải là cổ đông của VNT Logicstics hoặc có quốc tịch Việt Nam.

b. Ngoài ra, các thành viên HĐQT cần phải có những phẩm chất và năng lực sau đây:

- Nhận được sự tin tưởng của các cổ đông (phản ánh qua việc các cổ đông biểu quyết ủng hộ), các thành viên khác trong Hội đồng quản trị, người quản lý và nhân viên của Công ty.
- Có khả năng cân bằng lợi ích của tất cả các bên có quyền lợi liên quan và đưa ra những quyết định hợp lý.
- Có kinh nghiệm chuyên môn và trình độ học vấn cần thiết để điều hành hoạt động Công ty một cách hiệu quả.
- Có kinh nghiệm kinh doanh quốc tế, am hiểu các vấn đề địa phương, hiểu biết về thị trường, sản phẩm và đối thủ cạnh tranh.
- Có khả năng biến kiến thức và kinh nghiệm thành các giải pháp thực tiễn.

3. Số lượng KSV được bầu: 01 (một) thành viên.

4. Điều kiện và tiêu chuẩn làm KSV:

KSV là những người đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ Công ty và của pháp luật, đồng thời không bị pháp luật cấm làm KSV, cụ thể như sau:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty, KSV không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;

- Trưởng BKS không được đồng thời là KSV hoặc người quản lý của công ty chứng khoán khác. Trưởng BKS phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

- Có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán; có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành tài chính, ngân hàng.

Điều 3. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, KSV

1. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT và BKS, cụ thể như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên vào HĐQT, 01 (một) ứng cử viên vào BKS;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên vào HĐQT, 02 (hai) ứng cử viên vào BKS;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên vào HĐQT, 03 (ba) ứng cử viên vào BKS;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên vào HĐQT, 04 (bốn) ứng cử viên vào BKS;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng cử viên vào HĐQT và BKS.

2. Trường hợp số ứng cử viên HĐQT được cổ đông hoặc nhóm cổ đông (Khoản 1 Điều này) đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

3. Trường hợp số ứng cử viên BKS được cổ đông hoặc nhóm cổ đông (Khoản 1 Điều này) đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do BKS và các cổ đông khác đề cử.

Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào vị trí thành viên HĐQT, KSV Ban kiểm soát

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào vị trí thành viên HĐQT, KSV bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử thành viên HĐQT, KSV (theo mẫu đính kèm Quy chế này);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu đính kèm Quy chế này);
- Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn; và giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).

2. Hồ sơ tham gia ứng cử/ đề cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Ban Kiểm soát phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 17h00' ngày 28 tháng 5 năm 2019 theo địa chỉ sau đây: Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương. Địa chỉ; Số 02 Bích Câu, P.Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội

Đối với các trường hợp đề cử/ ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử/ ứng cử phải cung cấp hồ sơ đề cử/ ứng cử cho Chủ tọa ngay trước khi khai mạc Đại hội để được xem xét.

3. Đối với các trường hợp đề cử/ ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử/ ứng cử phải cung cấp hồ sơ đề cử/ ứng cử cho Chủ tọa ngay trước khi khai mạc Đại hội để được xem xét.

4. Chỉ những hồ sơ đề cử/ ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, thành viên BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 5. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu

1. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu gồm 03 (ba) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử vào HĐQT, BKS.

2. Nhiệm vụ của Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu:

- Công bố tại Đại hội, giải thích, hướng dẫn cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông về Quy chế bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS.

- Phát phiếu bầu cho cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội

- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

- Tổ chức kiểm phiếu.

- Lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội đồng cổ đông.

- Cùng Chủ tọa Đại hội giải quyết các khiếu nại liên quan tới việc bầu thành viên HĐQT, KSV (nếu có).

3. Các nguyên tắc làm việc của Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu:

- Tuân thủ Quy chế này;

- Thận trọng, trung thực, công bằng, khách quan, minh bạch.

4. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và cổ đông về kết quả kiểm phiếu.

Điều 6. Thủ tục, trình tự bầu thành viên HĐQT, KSV

1. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu hướng dẫn bầu cử tại Đại hội và phát một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT, một (01) Phiếu bầu Kiểm soát viên BKS ("Phiếu bầu") cho mỗi cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

2. Khi được phát Phiếu bầu, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của Phiếu bầu được phát. Nếu tổng số cổ phần ghi trên Phiếu bầu không bằng với tổng số cổ phần của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó sở hữu/ đại diện, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu để được kiểm tra lại và xử lý kịp thời.

3. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông lựa chọn các ứng cử viên mình tín nhiệm để bầu trong danh sách các ứng cử viên đã ghi sẵn trên mỗi phiếu bầu và thực hiện bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Điều 8 Quy chế này.

4. Trong trường hợp viết sai trên Phiếu bầu, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông không được tẩy xoá mà phải đề nghị Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu đổi lại Phiếu bầu mới.

5. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoàn tất việc điền vào Phiếu bầu, ký tên trên Phiếu bầu và bỏ vào Hòm phiếu do Ban Tổ chức Đại hội chuẩn bị sẵn.

Điều 7. Phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS

1. Phiếu bầu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành và bao gồm các nội dung, đặc điểm sau:

a. Thông tin về cổ đông và cổ phần: Mã số của cổ đông; Tên cổ đông; Số cổ phần mà cổ đông sở hữu; Số cổ phần mà cổ đông đại diện sở hữu; Tổng số phiếu bầu;

b. Danh sách các ứng cử viên thành viên HĐQT, KSV;

c. Được đóng dấu treo của Công ty (đóng dấu ở phía trên, bên góc trái của phiếu).

2. Phiếu bầu không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu và không được tính vào kết quả bầu cử. Các Phiếu bầu không hợp lệ bao gồm:

a. Phiếu không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty.

b. Phiếu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa nội dung.

c. Phiếu bầu quá số thành viên HĐQT, BKS theo quy định hoặc không bầu ai trong danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua.

d. Phiếu bầu ghi thêm tên những người ngoài danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua.

e. Phiếu bầu có tổng cộng số phiếu biểu quyết cho tất cả ứng cử viên mà cổ đông chọn lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

f. Phiếu bầu nộp cho Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu đã kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

g. Phiếu bầu thiếu chữ ký hợp lệ của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc có chữ ký nhưng không hợp lệ, không được ký bởi cổ đông / đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

h. Phiếu bầu không sử dụng một trong hai phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều 8 hoặc sử dụng cả hai phương thức đó.

Điều 8. Phương thức bầu dồn phiếu

1. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền lựa chọn thực hiện theo một trong hai phương thức bầu dồn phiếu sau đây:

a. Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên. Theo phương thức này, cổ đông / đại diện theo ủy quyền của cổ đông đánh dấu gạch chéo (X) vào dòng tương ứng với tên ứng cử viên được lựa chọn tại cột "Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên".

b. Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên

Theo phương thức này, cổ đông / đại diện theo ủy quyền của cổ đông ghi trực tiếp số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được lựa chọn tại cột "Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên".

Số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc sự tín nhiệm của cổ đông đối với mỗi ứng cử viên.

2. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương thức bầu dồn phiếu nêu tại Khoản 1 Điều này để đảm bảo Phiếu bầu là hợp lệ.

3. Số phiếu bầu của từng ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.

4. Mỗi cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số Phiếu bầu tương ứng với Tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện nhân với (x) số thành viên được bầu của HĐQT, BKS.

5. Ví dụ minh họa:

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, có 2 ứng cử viên tham gia ứng cử thành viên HĐQT

- Cổ đông Nguyễn Văn T sở hữu 1.000 cổ phần.

- Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn T là: 1.000 x 1 = 1.000 (Phiếu bầu).

- Cổ đông Nguyễn Văn T có quyền lựa chọn một trong hai phương thức bầu dồn phiếu và điền như sau để đảm bảo tính hợp lệ của Phiếu bầu:

Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên

TT	Danh sách ứng cử viên	Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên (Đánh dấu X)	Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên (Ghi số lượng phiếu bầu)
1	Ứng cử viên A		
2	Ứng cử viên B		
TỔNG CỘNG		1.000	

Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên

Trường hợp 2.1: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên

TT	Danh sách ứng cử viên	Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên (Đánh dấu X)	Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên (Ghi số lượng phiếu bầu)
1	Ứng cử viên A		800
2	Ứng cử viên B		200
TỔNG CỘNG			1.000

Trường hợp 2.2: Bầu dồn hết phiếu cho một ứng cử viên:

TT	Danh sách ứng cử viên	Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên (Đánh dấu X)	Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên (Ghi số lượng phiếu bầu)
1	Ứng cử viên A		
2	Ứng cử viên B		1.000
TỔNG CỘNG			1.000

Điều 9. Kiểm phiếu

1. Việc kiểm phiếu được Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được thực hiện ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông và/ hoặc Chủ tọa Đại hội.

2. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu kiểm đếm toàn bộ Phiếu bầu được bỏ vào Hòm phiếu, xác định số phiếu hợp lệ và không hợp lệ theo quy định, thống kê số lượng phiếu bầu cho từng ứng cử viên theo từng Phiếu bầu để tổng hợp kết quả kiểm phiếu.

3. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu. Trưởng Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu đọc Biên bản này ngay tại Đại hội.

4. Sau khi công bố Biên bản kết quả kiểm phiếu, Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu niêm phong toàn bộ Phiếu bầu đã được kiểm đếm và bàn giao Biên bản này cùng với các Phiếu bầu (đã được niêm phong) cho Thư ký Đại hội.

5. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu có thể yêu cầu các chuyên viên tham gia hỗ trợ trong quá trình kiểm tra Phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS nhằm đảm bảo tiến độ kiểm phiếu.

Điều 10. Điều kiện trúng cử

Người trúng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số

thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 11. Các quy định khác

1. Mọi cổ đông / đại diện theo ủy quyền của cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc bầu thành viên HĐQT, KSV.

2. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban Bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

3. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2020

Hà Nội, Ngày 16 tháng 6 năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGUYỄN XUÂN GIANG

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- Lưu Hồ sơ ĐHĐCĐ 2020.

VNT Logistics
The best logistics solution

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Địa chỉ; Số 02 Bích Câu, P.Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội
Tel: +84 24.37321090; Fax: +84 24.37321083

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---o0o---

Hà Nội, Ngày 30 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2020

V/v Danh sách ứng cử thành viên HĐQT, BKS
Nhiệm kỳ 2018 - 2023

- Căn cứ luật doanh nghiệp;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT LOGISGISTCS)
- Căn cứ Quy chế bầu cử HĐQT và BKS
- Căn cứ hồ sơ ứng cử và đề cử của Cổ đông và nhóm Cổ đông gửi về Công ty tính đến 17h ngày 26/6/2020

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Danh sách ứng cử đề cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

1. Danh sách ứng cử viên HĐQT

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Tóm tắt chức vụ nơi công tác, số Cổ phần đề cử
		Nam	Nữ			
01	Trương Minh Long	1969		407/10 Lê văn sỹ, Phường 12, Quận 3, HCM	Cử nhân kinh tế	- Thành viên HĐQT kiêm TGĐ C.ty Vinatrans - Thành viên HĐQT C.ty Vinafreight

						- Thành viên HĐQT C.ty Vinalink - Thành viên HĐQT C.ty Vinatrans Đà Nẵng

2. Danh sách ứng cử viên BKS

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Tóm tắt chức vụ nơi công tác, số Cổ phần đề cử
		Nam	Nữ			
01	Thái Văn Toàn	1985		Thanh Đồng, Thanh Chương, Nghệ An	Kiểm toán viên	Trợ lý Kiểm toán viên

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

NGUYỄN XUÂN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT)

1/ Họ và tên: TRƯƠNG MINH LONG
2/ Giới tính: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh: 10/08/1969
4/ Nơi sinh: Hội An, Quảng Nam
5/ Số CMND: 022248613 Ngày cấp : 02/06/2006 Nơi cấp : CA TP.HCM
6/ Quốc tịch: Việt Nam
7/ Dân tộc: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú: 407/10 Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, TP. HCM
9/ Số điện thoại:
10/ Địa chỉ email: long-tm@vinatrans.com.vn
11/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
12/ Quá trình công tác: từ năm 1993 đến nay làm việc tại Công ty Vinatrans.
13/ Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần giao nhận vận tải ngoại thương:
14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TVHĐQT và các chức danh quản lý khác:
- Thành viên HĐQT Công ty Vinatrans kiêm Tổng Giám đốc Công ty Vinatrans
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vinafreight
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Logistics Vinalink
- Thành viên HĐQT Công ty Vinatrans Danang

15/ Số CP nắm giữ tại Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương

Trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 900.000 CP
+ Cá nhân sở hữu: .....0 CP

16/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có): không có

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có): không có

18/ Các thông tin khác (nếu có): không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trương Minh Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

THƯ CAM KẾT CỦA ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương

Tôi tên là: TRƯƠNG MINH LONG

Ngày tháng năm sinh:10/08/1969

CMND Số: 022248613 - Ngày cấp: 02/06/2006 - Nơi cấp: CA TP. HCM

Nghề nghiệp chuyên môn:

- Quản trị doanh nghiệp

- Logistics

Sau đây là những phương án và kế hoạch tôi sẽ thực hiện nếu trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2018- 2023) :

- Bằng kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm 27 năm làm việc trong ngành logistics, nếu được trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, tôi sẽ góp phần vào sự phát triển của doanh nghiệp.

Tôi cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực, mẫn cán và thực hiện những phương án và kế hoạch trên vì lợi ích của Công ty.

Làm tại TP.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 06 năm 2020

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trương Minh Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

(Dùng cho các ứng viên tham gia Ban kiểm soát)

1/ Họ và tên: **THÁI VĂN TOÀN**

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: **13/12/1985**

4/ Nơi sinh: Thanh Đồng, Thanh Chương, Nghệ An

5/ Số CMND: **040085000679** Ngày cấp: 30/11/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

6/ Quốc tịch: **Việt Nam**

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: P14.07, tòa 27A1, CT2, KĐTTPGL, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

9/ Số điện thoại: 0902 263 685

10/ Địa chỉ email: thaitoan.cpa@gmail.com

11/ Trình độ chuyên môn: Kiểm toán viên

12/ Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?
09/2007 – 07/2008	Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán, Kế toán và Tư vấn Thuế AAT	Hà Nội	Trợ lý kiểm toán viên
07/2008 – 05/2009	Công ty TNHH Kiểm toán APEC	Hà Nội	Trợ lý kiểm toán viên
05/2009 – 12/2019	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn ASEAN	Hà Nội	Kiểm toán viên, PGĐ phụ trách kiểm toán BCTC

13/ Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần giao nhận vận tải ngoại thương: Không

14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TVHĐQT và các chức danh quản lý khác: Không

15/ Số CP nắm giữ tại Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương: Không

Trong đó:

+ Đại diện sở hữu: .....CP
+ Cá nhân sở hữu: .....CP

16/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có): Không

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có): Không

18/ Các thông tin khác (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát một cách trung thực nếu được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thái Văn Toàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

THƯ CAM KẾT CỦA ỨNG VIÊN TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương

Tôi tên là: **THÁI VĂN TOÀN**

Ngày tháng năm sinh: 13/12/1985

CMND Số: 040085000679 Ngày cấp: 30/11/2017Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Nghề nghiệp chuyên môn: Kiểm toán viên được Bộ tài chính cấp chứng chỉ hành nghề.

Sau đây là những phương án và kế hoạch tôi sẽ thực hiện nếu trúng cử Trưởng ban kiểm soát:

- Rà soát, xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý; …

Tôi cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ của Trưởng ban kiểm soát một cách trung thực, mẫn cán và thực hiện những phương án và kế hoạch trên vì lợi ích của Công ty.

Làm tại Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thái Văn Toàn